

Số: 27/2021/TB-NTW

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN  
ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

**Kính gửi:** - Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước;  
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

**Công ty:** **Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch**

**Trụ sở chính:** Khu Công nghiệp Nhơn Trạch, đường Trần Phú, Thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

**Điện thoại:** 0251 3560 574 **Fax:** 0251 3560 031

**Người thực hiện công bố thông tin:** Nguyễn Văn Bình.

**Địa chỉ:** Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch, đường Trần Phú, Thị trấn Hiệp Phước, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

**Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng):** 0933.888.134.

**Fax:** 0251 3560 031

**Loại thông tin công bố:** 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

**Nội dung thông tin công bố:** Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch (Đính kèm Biên bản số 01/2021/BB-ĐHĐCĐ-NTW và Nghị quyết 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ-NTW ngày 26/4/2021).

Thông tin này được công bố trên trang điện tử của Công ty vào ngày 27/4/2021 tại đường dẫn <http://ntw.com.vn/quan-he-co-dong.html>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin công bố.

Nhơn Trạch, ngày 27 tháng 4 năm 2021

**TUQ. GIÁM ĐỐC**

**Người thực hiện công bố thông tin**

(ký, ghi rõ họ tên)

**Nơi nhận :**

- Như trên;
- HĐQT, BKS Cty;
- Lưu VT, HĐQT;



**Nguyễn Văn Bình**

Số: 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ-NTW

Nhơn Trạch, ngày 26 tháng 4 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH**

*Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 01/2021/BB-ĐHĐCĐ-NTW của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch ngày 26/4/2021.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch biểu quyết thống nhất thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về tình hình quản trị Công ty năm 2020; kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021.

Stt	Các chỉ tiêu kế hoạch	Đvt	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ % so KH
1	Sản lượng nước sản xuất	m <sup>3</sup>	15.927.823	16.010.349	100,52
2	Sản lượng nước tiêu thụ	m <sup>3</sup>	14.751.081	14.689.659	99,58
3	Doanh thu	Tr.đ	163.405	163.550	100,09
	- Sản xuất nước	Tr.đ	160.905	160.359	99,66
	- Xây lắp	Tr.đ	3.000	2.987	99,57
	- Doanh thu HĐTC	Tr.đ	2.500	2.951	118,04
	- Doanh thu khác	Tr.đ		240	240
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	12.049	13.291	110,31
5	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	10.594	12.133	114,53
6	Tỷ suất LNST/VĐL	%	10,59	12,13	114,54
7	Các khoản nộp Ngân sách	Tr.đ	4.551	3.886	85,39



## 2. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

Stt	Các chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2021
1	Sản lượng nước sản xuất	m <sup>3</sup>	16.490.700
2	Sản lượng nước tiêu thụ	m <sup>3</sup>	15.253.416
3	Tổng doanh thu	Đồng	168.447.719.000
4	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	14.484.076.000
5	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	12.785.668.000
6	Chi trả cổ tức bằng tiền 12%VĐL ( <i>dự kiến</i> )	%	12.000.000.000
7	Tỷ suất LNST/VĐL	%	12,78%
8	Các khoản nộp ngân sách	Đồng	4.235.000.000
9	Đầu tư xây dựng cơ bản	Đồng	29.752.753.297

3. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty; giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc năm 2020.

4. Thông qua Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và từng thành viên Ban Kiểm soát.

5. Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020.

6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2020.

*Đơn vị tính: đồng*

Stt	Chỉ tiêu	Đề nghị
<b>I</b>	<b>Vốn Điều lệ</b>	<b>100.000.000.000</b>
<b>II</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế năm 2020</b>	<b>12.132.798.687</b>
1	Trích quỹ đầu tư phát triển 20%:	2.426.559.737
2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi 5% Trong đó:	606.639.934
	- Quỹ khen thưởng 2%:	242.655.974
	- Quỹ Phúc lợi CBCNV 2%:	242.655.974
	- Quỹ Phúc lợi cộng đồng 1% (*):	121.327.986
3	Quỹ thưởng người quản lý: (1,5 tháng lương bình quân thực hiện của người quản lý)	243.600.000
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế năm 2020 còn lại:</b>	<b>8.855.999.016</b>
<b>IV</b>	<b>LN còn lại chưa phân phối các năm trước:</b>	<b>30.734.985.297</b>
<b>4</b>	Chi trả cổ tức bằng tiền 12%VĐL	12.000.000.000
<b>5</b>	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	27.590.984.313

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện việc chi trả cổ tức năm 2020 theo đúng quy định.

7. Thông qua Tờ trình ĐHĐCĐ về Quyết toán quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị Ban Kiểm soát năm 2021:

7.1 Quyết toán quỹ tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2020:

- Thù lao Chủ tịch Hội đồng quản trị: 108.000.000 đồng
- Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: 389.760.000 đồng
- Thù lao của thành viên HĐQT, BKS: 456.000000 đồng

7.2 Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị Ban Kiểm soát năm 2021:

Stt	Nội dung	Số lượng	Mức tạm ứng hàng tháng (đồng/người/tháng)
<b>1</b>	<b>Tiền lương của Trưởng BKS Công ty</b>		
a	Trưởng Ban kiểm soát	1	28.000.000
<b>2</b>	<b>Thù lao của TV.Hội đồng quản trị; TV.Ban Kiểm soát Công ty</b>		
a	Chủ tịch HĐQT	1	9.000.000
b	Thành viên HĐQT	4	7.000.000
c	Thành viên Ban kiểm soát	2	5.000.000



8. Thông qua Tờ trình ĐHĐCĐ việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong 03 (ba) công ty kiểm toán trong danh sách dưới đây để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch:

- Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C

9. Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty chủ động rà soát thực hiện việc bổ sung, sửa đổi và ban hành Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị; Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty theo quy định.

10. Thông qua Tờ trình ĐHCĐ việc bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018 - 2023.

11. Thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023 như sau:

- Thành viên trúng cử là:

Ông: Vũ Văn Luyến (SYLL đính kèm).

**Điều 2.** Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát có trách nhiệm theo dõi, giám sát và chỉ đạo Ban Giám đốc Công ty trong việc triển khai thực hiện đúng các nội dung của Nghị quyết.

**Điều 3.** Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày 26/4/2021.

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty và các đơn vị, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông Công ty;
- UBCKNN;
- SGDCK Hà Nội;
- CTCP CN Đồng Nai;
- HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu VT.HĐQT;

**TM.ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG NĂM 2021  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Nguyễn Văn Lịch**

Số: 01/2021/BB-ĐHĐCĐ-NTW

Nhơn Trạch, ngày 26 tháng 4 năm 2021

**BIÊN BẢN HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**  
**CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH**

- Tên Công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH (NTW)
- Địa chỉ trụ sở chính: KCN Nhơn Trạch, đường Trần Phú, Thị trấn Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.
- Giấy ĐKKD: 3600977120 đăng ký thay đổi lần 8 ngày 05/7/2019.

**A. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM ĐẠI HỘI**

- Thời gian: vào lúc 08 giờ 30 phút, ngày **26/4/2021** (Thứ hai).
- Địa điểm: tại Hội trường Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch.

**B. THÀNH PHẦN THAM DỰ**

- Tổng số cổ đông được mời tham dự: 252 cổ đông.
- Tổng số cổ phần của cổ đông được mời tham dự: 10.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tham dự Đại hội có 18 cổ đông và đại diện nhóm cổ đông có mặt và được ủy quyền tương đương 6.322.845 cổ phần, chiếm tỷ lệ 63,22% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

**C. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI**

**I. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội**

Đại hội đã nghe Ông **Nguyễn Lương Thắng** - Trưởng Ban thẩm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả thẩm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2021, như sau:

- Tại thời điểm khai mạc Đại hội có 18 cổ đông và đại diện nhóm cổ đông có mặt và được ủy quyền tương đương 6.322.845 cổ phần, chiếm tỷ lệ 63,22% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ theo quy định của Luật doanh nghiệp. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã đủ điều kiện để khai mạc và tiến hành theo quy định.

**II. Thủ tục tiến hành Đại hội đồng cổ đông**

**1. Chủ tọa Đại hội:**

- Ông Nguyễn Văn Lịch - Chủ tịch Hội đồng quản trị

**2. Chủ tọa Đại hội cử Thư ký tại Đại hội:**

- Ông Nguyễn Ngọc Hiến - Thư ký Hội đồng quản trị



3. Chủ tọa đã trình Đại hội biểu quyết nhất trí **100%** (số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội) thông qua tờ trình đề cử Ban bầu cử và kiểm phiếu gồm:

- |                          |              |
|--------------------------|--------------|
| - Ông Nguyễn Lương Thắng | - Trưởng Ban |
| - Ông Nguyễn Văn Bình    | - Thành viên |
| - Bà Vũ Thị Oanh         | - Thành viên |

4. Chủ tọa Đại hội đã trình Đại hội biểu quyết nhất trí **100%** (số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội) thông qua Quy chế làm việc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch.

5. Chủ tọa Đại hội đã trình Đại hội biểu quyết nhất trí **100%** (số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội) thông qua chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

### **III. Nội dung của Đại hội:**

#### **1. Chương trình Đại hội**

- Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị, kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2020; Kế hoạch hoạt động năm 2021.
- Tờ trình thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.
- Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty; giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc năm 2020.
- Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và từng thành viên Ban Kiểm soát năm 2020.
- Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020.
- Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2020.
- Tờ trình thông qua quyết toán Quỹ tiền lương thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2020; Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2021.
- Tờ trình thông qua danh sách các Công ty Kiểm toán BCTC năm 2021.
- Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ; Quy chế nội bộ về quản trị; Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty.
- Tờ trình thông qua việc bầu cử bổ sung TV.HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023.

#### **2. Ý kiến thảo luận tại đại hội:**

Đại hội đã được nghe các nội dung báo cáo và Tờ trình của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Đại hội đã tiến hành thảo luận các nội dung, các ý kiến góp ý của quý cổ đông như sau:

- Ý kiến của cổ đông: Mã cổ đông 0018:

+ Đề nghị Công ty chia sẻ thêm về kế hoạch dự kiến trong 5 năm tới Công ty có đầu tư thêm các dự án nào mới để giảm việc mua nước qua đồng hồ tổng từ Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai và Công ty Cổ phần Cấp nước Hồ Cầu Mới không?

+ Về các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021: lợi nhuận tăng 5% và tỷ suất lợi nhuận tăng 7% so với năm 2020 có phù hợp không hay còn thấp?

Sau khi nghe các ý kiến góp ý của cổ đông, Chủ tọa đại hội, Ban Giám đốc Công ty đã tiến hành giải trình các nội dung góp ý của cổ đông một cách thỏa đáng và đã được cổ đông chấp thuận.

### **3. Đại hội đã thảo luận và biểu quyết các nội dung**

#### **3.1. Báo cáo của HĐQT về quản trị, kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT năm 2020; Kế hoạch hoạt động năm 2021**

**\* Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số phiếu tán thành: 18 phiếu, đại diện cho 6.322.845 cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

#### **3.2. Báo cáo Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021**

**\* Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số phiếu tán thành: 18 phiếu, đại diện cho 6.322.845 cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

#### **3.3. Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty; giám sát hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc năm 2020.**

**\* Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số phiếu tán thành: 18 phiếu, đại diện cho 6.322.845 cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

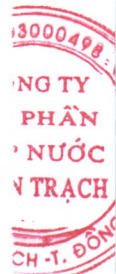
#### **3.4. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và của từng thành viên Ban Kiểm soát năm 2020.**

**\* Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số phiếu tán thành: 18 phiếu, đại diện cho 6.322.845 cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.





### **3.5. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020.**

**\* Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số phiếu tán thành: 18 phiếu, đại diện cho 6.322.845 cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

### **3.6. Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2020.**

**\* Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số phiếu tán thành: 18 phiếu, đại diện cho 6.322.845 cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

### **3.7. Thông qua quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2020; Kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS năm 2021**

**\* Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số phiếu tán thành: 18 phiếu, đại diện cho 6.322.845 cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

### **3.8. Thông qua danh sách các Công ty Kiểm toán BCTC năm 2021.**

**\* Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số phiếu tán thành: 18 phiếu, đại diện cho 6.322.845 cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.
- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

### **3.9. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty**

**\* Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số phiếu tán thành: 18 phiếu, đại diện cho 6.322.845 cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

### **3.10. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty**

**\* Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số phiếu tán thành: 18 phiếu, đại diện cho 6.322.845 cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

### **3.11. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty**

**\* Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số phiếu tán thành: 18 phiếu, đại diện cho 6.322.845 cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

### **3.12. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty**

**\* Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số phiếu tán thành: 18 phiếu, đại diện cho 6.322.845 cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội

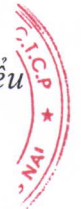
### **3.13. Thông qua Tờ trình bầu bổ sung thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018-2023**

**\* Kết quả biểu quyết:**

- Tổng số phiếu tán thành: 18 phiếu, đại diện cho 6.322.845 cổ phần chiếm 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Tổng số phiếu không tán thành: 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

- Tổng số phiếu không có ý kiến: 0 cổ phần chiếm 0% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội



### 3.14. Thông qua kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018-2023

Ban Bầu cử và kiểm phiếu đã thực hiện các nội dung liên quan đến công tác bầu cử tại Đại hội.

Đại hội đã tiến hành bầu cử theo đúng Quy chế và Thễ lệ bầu cử đã được Đại hội thông qua.

\* Kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018-2023 như sau:

- Ông Vũ Văn Luyến trúng cử thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch nhiệm kỳ 2018-2023 với tỷ lệ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

### IV. Thông qua Biên bản, Nghị quyết và bế mạc Đại hội

Thư ký Đại hội đọc Dự thảo Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Chủ tọa Đại hội lấy ý kiến biểu quyết của Đại hội để thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết nhất trí **100%** số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch đã kết thúc lúc 11 giờ 30 phút cùng ngày.

Biên bản và Nghị quyết của Đại hội được công bố trên Website của Công ty tại đường dẫn: <http://www.ntw.com.vn>, mục: *Quan hệ cổ đông*.

**TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

**Nguyễn Ngọc Hiền**

**CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



**Nguyễn Văn Lịch**


**CHƯƠNG TRÌNH HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**  
**CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH**

**Thời gian:** 8 giờ 30 phút ngày 26 tháng 4 năm 2021

**Địa điểm:** Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch - KCN Nhơn Trạch - đường Trần Phú - Thị trấn Hiệp Phước - huyện Nhơn Trạch - Tỉnh Đồng Nai

Thời gian	Nội dung
7h-8h30	Đón tiếp đại biểu, cổ đông. Kiểm tra thủ tục, phát tài liệu Đại hội.
8h30-8h45	Chào cờ.
	Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội và Giới thiệu đại biểu, thành phần tham dự.
	Báo cáo kết quả thăm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.</li> <li>- Chủ tọa chỉ định các cán bộ của Công ty tham gia điều hành hoạt động của Đại hội và 01 người làm Thư ký Đại hội.</li> <li>- Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu.</li> <li>- Thông qua Chương trình Đại hội.</li> </ul>
8h45 – 10h00	<ul style="list-style-type: none"> <li>• <b>Các Báo cáo Đại hội:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2020.</li> <li>- Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty; giám sát hoạt động quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Giám đốc và đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020 và từng kiểm soát viên năm 2020.</li> <li>- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020.</li> </ul> </li> </ul>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>• <b>Các Tờ trình Đại hội:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2020.</li> <li>- Thông qua Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.</li> <li>- Thông qua Tờ trình kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021.</li> <li>- Thông qua Tờ trình việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.</li> <li>- Thông qua Tờ trình việc sửa đổi Điều lệ Tổ chức và hoạt động.</li> <li>- Thông qua Tờ trình việc sửa đổi Quy chế nội bộ về Quản trị.</li> <li>- Thông qua Tờ trình ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT.</li> <li>- Thông qua Tờ trình ban hành Quy chế hoạt động của BKS.</li> <li>- Thông qua Tờ trình bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023.</li> </ul> </li> </ul>
10h00-10h20	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đại hội thảo luận các nội dung và biểu quyết thông qua các nội dung do Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát trình trước Đại hội.</li> <li>- Ban bầu cử và kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu biểu quyết.</li> </ul>

10h20-10h50	<p><b>Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2023:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua Quy chế ứng cử, đề cử và bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023.</li> <li>- Đại hội tiến hành bầu cử bổ sung thành viên HĐQT.</li> </ul>
10h50-11h15	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đại hội nghỉ giải lao Ban bầu cử và kiểm phiếu kiểm phiếu bầu cử.</li> </ul>
11h15-11h30	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban bầu cử và kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023.</li> </ul>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thành viên Hội đồng quản trị ra mắt Đại hội.</li> </ul>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thư ký đọc Biên bản và Nghị quyết Đại hội.</li> </ul>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đại hội biểu quyết Thông qua Nghị Quyết Đại hội.</li> <li>- Chủ tọa tuyên bố Bế mạc Đại hội.</li> </ul>

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH  
-----oOo-----



**TÀI LIỆU**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

*Nhơn Trạch, tháng 04/2021*

**DANH MỤC TÀI LIỆU**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

1. Chương trình Đại hội.
2. Quy chế làm việc tại Đại hội.
3. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2020.
4. Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Giám đốc năm 2020.
5. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và của từng Kiểm soát viên năm 2020.
6. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020.
7. Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, trích lập các quỹ năm 2020.
8. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư XDCB năm 2021.
9. Tờ trình kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021.
10. Tờ trình việc lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.
11. Tờ trình thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch.
12. Tờ trình thông qua việc sửa đổi Quy chế nội bộ về Quản trị của Công ty.
13. Tờ trình thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty.
14. Tờ trình thông qua Quy chế hoạt động của BKS Công ty.
15. Tờ trình bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023.
16. Dự thảo Biên bản Đại hội.
17. Dự thảo Nghị quyết Đại hội.

Nhơn Trạch, ngày 05 tháng 4 năm 2021

**QUY CHẾ LÀM VIỆC  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH**

**Căn cứ:**

- Luật doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch.

Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc sau đây:

**CHƯƠNG I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi áp dụng**

Quy chế này sử dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch.

**Điều 2.** Quy chế quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

**Điều 3.** Cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**CHƯƠNG II  
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

**Điều 4. Cổ đông tham dự Đại hội cổ đông**

1. Điều kiện tham dự Đại hội:

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch theo danh sách chốt đến ngày **31/03/2021** (ngày đăng ký cuối cùng) hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ đều có quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (ĐHCCĐ) của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch;

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội.:

a) Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:

- Bản chính Giấy Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu;
- Bản chính Phiếu đăng ký/Giấy ủy quyền tham dự hợp ĐHCĐ (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).





b) Đăng ký tham dự Đại hội: Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội xuất trình các giấy tờ trên cho Ban Tổ chức và được nhận: 01 bộ tài liệu Đại hội, 01 Thẻ biểu quyết, 01 Phiếu biểu quyết và 01 phiếu bầu cử trong đó:

- Một (01) **“Thẻ biểu quyết” màu vàng** có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu Công ty. Thẻ này dùng để biểu quyết và thông qua các nội dung theo chương trình Đại hội.

- Một (01) **“Phiếu biểu quyết” màu hồng** có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu Công ty. Phiếu này dùng để thông qua các báo cáo và tờ trình tại Đại hội.

- Một (01) **“Phiếu bầu cử” màu xanh dương** có ghi mã đại biểu, số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu Công ty. Phiếu này dùng để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018 – 2023.

c) Trong thời gian diễn ra Đại hội, các cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền phải tuân thủ theo sự hướng dẫn của Chủ tọa, ứng xử văn minh, lịch sự và giữ trật tự trong Đại hội;

d) Cổ đông được quyền ủy quyền bằng văn bản cho người nhận ủy quyền thay mặt mình tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người thứ ba tham dự Đại hội;

e) Cổ đông hoặc người được ủy quyền khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình của Đại hội đã được thông qua. Những vấn đề người trước đã phát biểu thì không nên phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham dự Đại hội cũng có thể ghi các nội dung vào giấy để chuyển cho Ban Thư ký;

g) Được tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định tại Luật doanh nghiệp;

h) Cổ đông hoặc người được ủy quyền khi tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết;

i) Trong thời gian tổ chức Đại hội, các cổ đông phải ăn mặc chỉnh tề, tuân theo sự hướng dẫn của Ban tổ chức, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự. Tôn trọng quyền điều hành của Chủ tọa, tôn trọng kết quả biểu quyết của Đại hội;

k) Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến trễ sau khi Đại hội đã khai mạc thì sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng;

l) Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội;

m) Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động nên để chế độ im lặng hoặc tắt máy;

n) Trường hợp Cổ đông hoặc người được ủy quyền không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

### **Điều 5. Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông**

1. Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, nên Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông là Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty theo Điều 146 của Luật doanh nghiệp.

2. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa:

a) Điều hành các hoạt động của Đại hội theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Chỉ định các cán bộ của Công ty tham gia điều hành hoạt động của Đại hội (nếu cần). Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự và thành công tốt đẹp, đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;

b) Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;

c) Trình dự thảo, kết luận về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết;

d) Trả lời hoặc chỉ định người trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;

e) Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

### **Điều 6: Ban thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông**

Ban thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch đề cử và thành lập. Ban thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm: kiểm tra điều kiện tham dự Đại hội của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với danh sách cổ đông hoặc người được ủy quyền có quyền dự họp đã chốt đến ngày **31/3/2021**; phát tài liệu Đại hội và Thẻ biểu quyết; báo cáo trước Đại hội và chịu trách nhiệm về kết quả thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội trước khi Đại hội chính thức được tiến hành.

### **Điều 7. Ban Thư ký Đại hội**

1. Ban Thư ký Đại hội do Chủ tọa Đại hội cử ra theo Điều 146 của Luật doanh nghiệp.

2. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Chủ tọa Đại hội, bao gồm:

a) Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ các nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;

b) Hỗ trợ Chủ tọa công bố Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội, thông báo của Chủ tọa gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;

c) Tiếp nhận phiếu hỏi ý kiến của cổ đông.

### **Điều 8. Ban bầu cử và kiểm phiếu**

1. Ban bầu cử và kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội.

2. Ban bầu cử và kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a) Giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người được ủy quyền tham dự Đại hội;

b) Ban kiểm phiếu phải tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và lập Biên bản kiểm phiếu biểu quyết, thông báo kết quả cho Chủ tọa và Ban Thư ký, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa, Đại hội cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình;

c) Chuẩn bị thùng phiếu, phổ biến Quy chế và thể lệ bầu cử HĐQT; hướng dẫn ghi phiếu, trình tự bỏ phiếu;

d) Hướng dẫn cổ đông thực hiện bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023 theo qui định tại Quy chế bầu cử và thể lệ bầu cử;

e) Xem xét và báo cáo Chủ tọa Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

## **CHƯƠNG III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

### **Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội.**

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp và ủy quyền tham dự đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông chốt đến ngày **31/3/2021**.

### **Điều 10. Thảo luận tại Đại hội**

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội cổ đông;

- Cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Chủ tọa nhất trí mới được phát biểu. Mỗi cổ đông phát biểu ngắn gọn, tránh trùng lặp (không quá 10 phút).

2. Giải đáp ý kiến của các cổ đông:

- Trên cơ sở các ý kiến phát biểu của cổ đông hoặc người được ủy quyền, Chủ tọa hoặc cán bộ được chỉ định sẽ giải đáp ý kiến cổ đông hoặc người được ủy quyền;

### **Điều 11. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:**

1. Tất cả các nội dung trong chương trình của Đại hội đều phải thông qua bằng cách: lấy ý kiến biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự Đại hội theo số cổ phần sở hữu và đại diện.

2. Cách thức biểu quyết:

a) Từng vấn đề được đưa ra trước Đại hội thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ đều được xin ý kiến theo trình tự sau:

- + Tán thành với nội dung vừa được đệ trình;
- + Không tán thành với nội dung vừa được đệ trình;
- + Không có ý kiến với nội dung vừa được đệ trình.

b) Khi tiến hành biểu quyết tại Đại hội, cổ đông hoặc người đại diện của cổ đông sẽ thực hiện biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết và đánh dấu vào ô thích hợp trên Phiếu biểu quyết;

c) Đại biểu biểu quyết bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết theo yêu cầu của Chủ tọa để biểu quyết: Khi biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Chủ tọa. Thành viên Ban bầu cử và kiểm phiếu ghi nhận mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng đại biểu Tán thành, Không tán thành, Không có ý kiến. Phương thức này được dùng để thông qua thành phần Ban kiểm phiếu, thông qua Chương trình Đại hội; các nội dung khác theo diễn biến thực tế tại Đại hội;

d) Đại biểu biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: Đối với từng nội dung, đại biểu lựa chọn 01 trong 03 phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” được in sẵn trong phiếu biểu quyết. Sau khi hoàn tất các nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu ký tên, ghi đầy đủ họ và tên, sau đó gửi phiếu biểu quyết cho Ban bầu cử và kiểm phiếu.

3. Tính hợp lệ của phiếu biểu quyết

- **Phiếu biểu quyết hợp lệ:**

+ Là phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này, phải có chữ ký và họ tên đầy đủ được viết tay của đại biểu tham dự.

+ Trên Phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn 01 trong 03 ô vuông biểu quyết. Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung không đúng theo quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.

- **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:** là phiếu biểu quyết có ghi thêm các nội dung khác, phiếu không theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra, không có đóng dấu của Công ty, hoặc phiếu có tẩy xóa, cạo sửa, không có chữ ký và họ tên đầy đủ của đại biểu. Khi đó, tất cả các nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4. Thẻ lệ biểu quyết:



- Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi cổ đông/hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp 01 (một) Phiếu biểu quyết và một (01) Thẻ biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày **31/3/2021**) tổng số cổ phần của Công ty là: **10.000.000** cổ phần tương đương với **10.000.000** quyền biểu quyết.

5. Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban kiểm phiếu.

- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ thu, ghi nhận và trả kết quả kiểm phiếu biểu quyết.

- Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.

6. Tỷ lệ tối thiểu cần đạt được khi biểu quyết

- Đối với quyết định về loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán; sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty; tổ chức lại, giải thể công ty; đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty; phải được số đại biểu đại diện ít nhất 65% tổng số quyền biểu quyết của tất cả đại biểu dự họp chấp thuận.

- Đối với các vấn đề còn lại, phải được số đại biểu đại diện trên 50% tổng số quyền biểu quyết của tất cả đại biểu dự họp chấp thuận.

7. Cách thức và các quy định có liên quan đến việc bầu cử được phổ biến tại Quy chế bầu cử và tuân thủ các quy định tại Khoản 3 Điều 148 Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

**Điều 12: Bầu cử thành viên HĐQT.**

Việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo Điều lệ Công ty, Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử do Hội đồng quản trị ban hành và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**Điều 13: Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.**

1. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

2. Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội lưu giữ tại Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch.

**Điều 14: Xử lý trường hợp tổ chức Đại hội đồng cổ đông không thành.**

1. Trường hợp không có đủ điều kiện tiến hành Đại hội theo quy định, Đại hội phải được triệu tập lại trong vòng 30 ngày kể từ ngày dự kiến tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên lần một. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần hai phải có

số cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Nếu Đại hội cổ đông thường niên lần thứ hai không có đủ điều kiện tiến hành theo quy định, thì Đại hội lần thứ ba được triệu tập trong vòng 20 ngày kể từ ngày dự kiến tổ chức Đại hội lần thứ hai. Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc số cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền dự họp và tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết. Các vấn đề do Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba biểu quyết thông qua đều được coi là hợp lệ.

#### **CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 15:** Quy chế này gồm 4 Chương và 15 Điều do Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch ban hành tuân thủ các quy định pháp luật.

Quy chế này sẽ chính thức có hiệu lực và được áp dụng ngay tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 thông qua với tỷ lệ biểu quyết tán thành là trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Các cổ đông, thành viên Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch chịu trách nhiệm thi hành./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Lịch**

Số: 01 /2021/BC-HĐQT-NTW

Nhơn Trạch, ngày 05 tháng 4 năm 2021

**BÁO CÁO**  
**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020**  
**VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2021**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/1H14 đã được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020 ;

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch được đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 22/04/2020;

- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông ngày 22/4/2020;

- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị năm 2020, như sau:

**I. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ CÔNG TY:**

1. Tên doanh nghiệp: Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch
2. Tên viết tắt: NTW
3. Mã chứng khoán: NTW
4. Địa chỉ trụ sở chính: KCN Nhơn Trạch - đường Trần Phú - Thị trấn Hiệp Phước - huyện Nhơn Trạch - tỉnh Đồng Nai.
5. Điện thoại : (84) 251 3 560 574 Fax: (84) 251 3 560 031
6. Ngành nghề kinh doanh chính: Khai thác, lọc nước phục vụ sinh hoạt, công nghiệp; phân phối nước sạch.
7. Vốn điều lệ: **Vốn Điều lệ đến thời điểm 31/12/2020: 100.000.000.000 đồng; Tương đương : 10.000.000 cổ phần.**

Trong đó:

- Cổ đông nhà nước : Chiếm tỷ lệ : 52,437% vốn điều lệ.
- Cổ đông bên ngoài : Chiếm tỷ lệ : 47,563% vốn điều lệ.

8. Cơ cấu tổ chức điều hành doanh nghiệp: Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch hoạt động theo Điều lệ của Công ty do Đại hội đồng cổ đông thông qua, căn cứ theo các quy định của Luật doanh nghiệp, dưới sự quản trị, giám sát



và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Giám đốc Công ty. Tổ chức cơ cấu bộ máy điều hành là gọn, nhẹ, chất lượng và hiệu quả, đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp.

## II. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020:

### 1. Thành viên và cơ cấu HĐQT năm 2020:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số lượng cổ phần có quyền biểu quyết
1	Ông Nguyễn Văn Bình	- Nguyên Chủ tịch HĐQT	- Sở hữu cá nhân: 0 CP (0%) - Đại diện phần vốn: 0 CP (0%)
2	Ông Nguyễn Văn Lịch	Chủ tịch HĐQT	- Sở hữu cá nhân: 0 CP (0%) Đại diện phần vốn: 1.843.736 CP (18,44%)
3	Ông Ngô Dương Đại	- Thành viên HĐQT	- Sở hữu cá nhân: 30.000 CP (0,3%) - Đại diện phần vốn: 1.400.000 CP (14,00%)
4	Ông Trần Văn Thùy	- Thành viên HĐQT	- Sở hữu cá nhân: 1.600 CP (0,016%) - Đại diện phần vốn: 1.200.000 (12,00%)
5	Ông Nguyễn Viết Hưng	- Thành viên HĐQT	- Sở hữu cá nhân: 60.000 CP (0,6%) - Đại diện phần vốn: 0 CP (0%)
6	Ông Nguyễn Văn Hồng	- Thành viên HĐQT	- Sở hữu cá nhân: 0 CP (0%) - Đại diện phần vốn: 382.465 CP (3,83%)

### 2. Tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2020:

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020:



Số TT	Các chỉ tiêu kế hoạch	ĐV tính	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Tỷ lệ % so KH
1	Sản lượng nước sản xuất	m3	15.927.823	16.010.349	100,52
2	Sản lượng nước tiêu thụ	m3	<b>14.751.081</b>	<b>14.689.659</b>	99,58
3	Doanh thu	Tr.đ	<b>163.405</b>	<b>163.550</b>	100,09
	- Sản xuất nước	"	160.905	160.359	99,66
	- Xây lắp	"	3.000	2.987	99,57
	- Doanh thu HĐTC	"	2.500	2.951	118,04
	- Doanh thu khác	"		240	240
4	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	<b>12.049</b>	<b>13.291</b>	110,31
5	Lợi nhuận sau thuế	"	<b>10.594</b>	<b>12.133</b>	114,53
6	Tỷ suất LNST/VĐL	%	10,59	12,13	114,54
7	Các khoản nộp Ngân sách	Tr.đ	<b>4.551</b>	<b>3.886</b>	85,39
8	Lao động	người	89	87	97,75

- Hội đồng Quản trị Công ty cùng phối hợp Ban điều hành và nỗ lực của tập thể Cán bộ công nhân viên công ty đã khắc phục những khó khăn, hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch SXKD mà Đại hội cổ đông thường niên 2020 đã đề ra. Giám sát ban điều hành Công ty thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT. Đánh giá, tình hình sản xuất kinh doanh hàng quý và xử lý những vướng mắc phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT theo đúng quy định và điều lệ Công ty. Đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, cung cấp nước ổn định cho sản xuất, sinh hoạt cho các khu dân cư, KCN trên địa bàn hoạt động của Công ty.

- Các thành viên Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của mình theo đúng Điều lệ Công ty, dự họp đầy đủ và có nhiều ý kiến đóng góp thiết thực cho việc ban hành và tổ chức thực hiện các Nghị quyết, Quyết định đảm bảo cho việc thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng cơ bản năm 2020.

### III. HOẠT ĐỘNG VÀ THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020:

#### 1. Hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2020:

- Tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên công ty năm 2020, Theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13, Hội đồng quản trị công ty đã bầu lại Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty nhiệm kỳ 2018-2023 do Ông Nguyễn Văn Bình - Chủ tịch HĐQT đến tuổi nghỉ hưu, Ông Nguyễn Văn Lịch được bầu là Chủ tịch Hội đồng Quản trị thay cho Ông Nguyễn Văn Bình. HĐQT nhiệm kỳ 2018 - 2023 gồm có:

- ✚ Ông Nguyễn Văn Lịch - Chủ tịch HĐQT
- ✚ Ông Ngô Dương Đại - TV. HĐQT- Giám đốc Công ty
- ✚ Ông Trần Văn Thùy - Thành viên HĐQT - KTT Công ty
- ✚ Ông Nguyễn Việt Hưng - Thành viên HĐQT
- ✚ Ông Nguyễn Văn Hồng - Thành viên HĐQT.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện tổ chức thành công Đại hội cổ đông thường niên 2020 ngày 22/04/2020 theo đúng quy định.

- Trong năm 2020, Hội đồng Quản trị đã thường xuyên giám sát ban Điều hành Công ty thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT. Đánh giá, phân tích tình hình sản xuất kinh doanh và đầu tư XDCB để có biện pháp chỉ đạo kịp thời xử lý các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định và điều lệ Công ty.

- Thực hiện công bố thông tin đảm bảo tuân thủ đúng các qui định của pháp luật về việc công bố thông tin đối với Công ty đại chúng. Thực hiện nộp thuế cho ngân sách Nhà nước, BHXH, BHYT, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động được thực hiện đầy đủ theo đúng quy định.

## **2.Thù lao của Hội đồng quản trị trong năm 2020:**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị: 9.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị: 7.000.000 đồng/tháng

*(Thực hiện theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ đề ra)*

## **IV. TỔNG KẾT CÁC CUỘC HỌP, NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:**

### **1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị trong năm 2020:**

Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã tổ chức 8 phiên họp. Tất cả các phiên họp đảm bảo đúng quy định của điều lệ Công ty; các cuộc họp đều có sự tham gia của Trưởng Ban kiểm soát Công ty với tư cách là giám sát nội dung các cuộc họp.

### **2. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị :**

Trong năm, Hội đồng quản trị đã ban hành 7 Nghị quyết, 16 Quyết định liên quan đến công tác sản xuất kinh doanh, đầu tư xây dựng, trả cổ tức, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo công ty, hoàn thiện điều lệ theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020 đã thông qua. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị ban hành đều được sự thống nhất, đồng thuận của các thành viên HĐQT và phù hợp với pháp luật và Điều lệ Công ty.

*Các nghị quyết đã ban hành:*

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày tháng	Trích yếu nội dung
1	01/2020/NQ-HĐQT-NTW	10/04/2020	Nghị quyết v/v thông qua các nội dung, hồ sơ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020
2	02/2020/NQ-HĐQT-NTW	22/04/2020	Nghị quyết v/v chi thưởng cho Ban quản lý, điều hành Công ty năm 2019
3	03/2020/NQ-HĐQT-NTW	22/04/2020	Nghị quyết v/v bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch nhiệm kỳ 2018 - 2023
4	04/2020/NQ-HĐQT-NTW	15/06/2020	Nghị quyết về việc lựa chọn ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền chi trả cổ tức năm 2019
5	05/2020/NQ-HĐQT-NTW	23/07/2020	Nghị quyết họp HĐQT Quý II/2020 Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch (nhiệm kỳ 2018 - 2023)
6	06/2020/NQ-HĐQT-NTW	16/10/2020	Nghị quyết v/v thông qua điều chỉnh kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020
7	07/2020/NQ-HĐQT-NTW	30/11/2020	Nghị quyết họp HĐQT Quý III/2020 Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch (nhiệm kỳ 2018 - 2023)

*Các quyết định đã ban hành:*

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày tháng	Trích yếu nội dung
1	01/2020/QĐ-HĐQT-NTW	18/02/2020	Quyết định v/v phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành. Tên dự án: Xây dựng tuyến ống truyền tải D300 đường ĐT 769 xã Đại Phước.
2	02/2020/QĐ-HĐQT-NTW	31/03/2020	Quyết định v/v thanh lý tài sản cố định (xe ô tô tải nhãn hiệu KIA)

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày tháng	Trích yếu nội dung
3	03/2020/QĐ-HĐQT-NTW	10/04/2020	Quyết định thành lập Ban thẩm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch
4	04/2020/QĐ-HĐQT-NTW	20/04/2020	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch quỹ lương của người quản lý và quỹ lương của người lao động năm 2020
5	05/2020/QĐ-HĐQT-NTW	14/05/2020	Quyết định v/v phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị đầu tư. Công trình: Xây dựng tuyến ống cấp nước D160 đường ĐT.769 xã Long Tân - Phú Thạnh.
6	06/2020/QĐ-HĐQT-NTW	18/05/2020	Quyết định v/v phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu. Công trình: Xây dựng tuyến ống cấp nước D160 đường ĐT.769 xã Long Tân - Phú Thạnh.
7	07/2020/QĐ-HĐQT-NTW	19/05/2020	Quyết định v/v phê duyệt dự toán gói thầu. Gói thầu số 01: Khảo sát địa hình. Công trình: Xây dựng tuyến ống cấp nước D160 đường ĐT.769 xã Long Tân - Phú Thạnh.
8	08/2020/QĐ-HĐQT-NTW	19/05/2020	Quyết định v/v phê duyệt dự toán gói thầu. Gói thầu số 02: Lập báo cáo kinh tế kỹ thuật. Công trình: Xây dựng tuyến ống cấp nước D160 đường ĐT.769 xã Long Tân - Phú Thạnh.
9	09/2020/QĐ-HĐQT-NTW	17/06/2020	Quyết định về việc lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán BCTC năm 2020 của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch
10	10/2020/QĐ-HĐQT-NTW	01/07/2020	Quyết định về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch nhiệm kỳ 2018 - 2023
11	11/2020/QĐ-HĐQT-NTW	01/07/2020	Quyết định về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch

STT	Số, ký hiệu văn bản	Ngày tháng	Trích yếu nội dung
12	12/2020/QĐ-HĐQT-NTW	08/09/2020	Quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật. Công trình: Xây dựng tuyến ống cấp nước D160 đường ĐT.769 xã Long Tân - Phú Thạnh.
13	13/2020/QĐ-HĐQT-NTW	10/09/2020	Quyết định phê duyệt dự toán gói thầu xây dựng. Gói thầu số 1 - Xây lắp. Công trình: Xây dựng tuyến ống cấp nước D160 đường ĐT.769 xã Long Tân - Phú Thạnh.
14	14/2020/QĐ-HĐQT-NTW	11/09/2020	Quyết định phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu. Công trình: Xây dựng tuyến ống cấp nước D160 đường ĐT.769 xã Long Tân - Phú Thạnh.
15	15/2020/QĐ-HĐQT-NTW	06/10/2020	Quyết định phê duyệt Hồ sơ mời thầu và tiêu chuẩn đánh giá hồ sơ dự thầu. Gói thầu số 1: Xây lắp. Công trình: Xây dựng tuyến ống cấp nước D160 đường ĐT.769 xã Long Tân - Phú Thạnh.
16	16/2020/QĐ-HĐQT-NTW	11/11/2020	Quyết định v/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu. Gói thầu số 1: Xây lắp. Công trình: Xây dựng tuyến ống cấp nước D160 đường ĐT.769 xã Long Tân - Phú Thạnh.

## V. KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA HĐQT ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ KHÁC:

*Ban giám đốc công ty đã thực hiện tốt các công tác sau:*

- Điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty theo đúng định hướng phát triển, Nghị quyết Đại hội cổ đông, Nghị quyết của HĐQT đã đề ra. Kinh doanh có lãi, bảo đảm lợi ích cho người lao động, cổ đông, và nhà nước, thực hiện tốt công tác an sinh- xã hội.

- Kịp thời khắc phục những khó khăn hạn chế đảm bảo cung cấp nước an toàn, ổn định cho sản xuất, sinh hoạt của các khu dân cư, KCN trên địa bàn huyện Nhơn Trạch.

- Phối hợp chặt chẽ với HĐQT trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

## VI. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020.

Trong năm 2020, được sự quan tâm của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai, sự đoàn kết, thống nhất trong chỉ đạo điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc công ty và sự nỗ lực phấn đấu của tập thể CB.CNV trong Công ty, qua đó giúp cho HĐQT Công ty đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra. Cụ thể như sau:

1. Về công tác sản xuất kinh doanh: Trong năm 2020, với nguồn nước ngầm tại chỗ và nguồn nước mua từ Công ty Cổ phần cấp nước Đồng Nai và Công ty Cổ phần Cấp nước Hồ Cầu Mới, Công ty đảm bảo cung cấp nước ổn định phục vụ sản xuất, sinh hoạt cho các khu dân cư và khu công nghiệp trên địa bàn huyện Nhơn Trạch; chất lượng nước đạt tiêu chuẩn theo quy định của Bộ y tế; công tác bảo trì bảo dưỡng máy móc thiết bị và khắc phục sự cố kỹ thuật được thực hiện tốt đảm bảo cho sản xuất an toàn; công tác kiểm tra, bảo trì HTCN và đồng hồ nước khách hàng được công ty chú trọng.

2. Về kết quả đầu tư xây dựng cơ bản: Thực hiện theo đúng nghị quyết đại hội đồng cổ đông, của HĐQT trong năm 2020, HĐQT đã thực hiện mở rộng hệ thống mạng lưới cấp nước và đầu tư xây dựng cơ bản, kết hợp với UBND xã, huyện trên địa bàn hoạt động của Công ty để mở rộng hệ thống cấp nước, xây dựng hoàn thành nhà máy nước Đại Phước CS 5.000m<sup>3</sup>/ngày.đêm cung cấp nước sạch cho các hộ dân ở vùng sâu vùng xa trên địa bàn.

3. Về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và công tác xã hội: Quy chế dân chủ ở công ty được phát huy, thu nhập đời sống người lao động được cải thiện; tư tưởng cán bộ công nhân viên ổn định an tâm công tác hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; An ninh chính trị và trật tự an toàn trên địa bàn được giữ vững, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội hoạt động hiệu quả, công tác phúc lợi xã hội được công ty quan tâm thực hiện.

## VII. BÁO CÁO VỀ TIỀN LƯƠNG, THƯỜNG, THÙ LAO CỦA TỪNG THÀNH VIÊN: HĐQT, BAN ĐIỀU HÀNH, KẾ TOÁN TRƯỞNG CÔNG TY NĂM 2020.

Đơn vị tính: đồng

Họ và tên	Chức danh	Thù lao	Lương	Thường
<b>Hội đồng quản trị</b>				
Ông Nguyễn Văn Bình	Nguyên Chủ tịch HĐQT	36.000.000		30.000.000
Ông Nguyễn Văn Lịch	Chủ tịch HĐQT	72.000.000		
Ông Ngô Dương Đại	Thành viên HĐQT - Giám đốc Công ty	84.000.000	640.320.000	30.000.000

Họ và tên	Chức danh	Thù lao	Lương	Thưởng
Ông Trần Văn Thùy	Thành viên HĐQT - Kế toán trưởng	84.000.000	445.440.000	20.000.000
Ông Nguyễn Việt Hưng	Thành viên HĐQT	84.000.000		10.000.000
Ông Nguyễn Văn Hồng	Thành viên HĐQT	84.000.000		20.000.000
<b>Ban điều hành</b>				
Ông Nguyễn Lương Thắng	Phó Giám đốc		473.280.000	20.000.000

### VIII. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2021.

- Duy trì các cuộc họp định kỳ của HĐQT theo quy định của Điều lệ công ty, nâng cao chất lượng các cuộc họp, xây dựng chiến lược phát triển của công ty phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội địa phương và khu vực.

- Tiết kiệm tối đa chi phí hoạt động, nhằm tăng doanh thu, tăng lợi nhuận, nâng cao hiệu quả của việc sử dụng nguồn vốn chủ sở hữu, tập trung cung cấp nước an toàn cho sản xuất và sinh hoạt của các khu dân cư, Khu công nghiệp trên địa bàn huyện Nhơn Trạch.

- Đẩy nhanh tiến độ đầu tư HTCN, mở rộng mạng lưới cấp nước cho các KCN, khu dân cư, phát triển khách hàng sử dụng nước tiếp nhận nước của Hệ thống cấp nước của Dự án Nhà máy nước Nhơn Trạch.

- Tăng cường cải thiện chất lượng dịch vụ, ứng dụng các phần mềm, công nghệ quản lý nhằm nâng cao năng lực quản lý và điều hành đảm bảo mục tiêu nâng cao doanh thu và lợi nhuận hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2021 và thực hiện tốt công tác an sinh xã hội.

- Giám sát công ty thực hiện cung cấp thông tin trên phương tiện thông tin đại chúng, đảm bảo tính minh bạch, công khai theo quy định của Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch Chứng khoán Hà nội, lựa chọn công ty kiểm toán có năng lực thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 .

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và kế hoạch quản trị hoạt động của HĐQT năm 2021. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Thành viên Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu VT-HĐQT.

(Tài liệu ĐHCĐ 2021 – Bình)



**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Lịch**

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**Về việc kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động**  
**sản xuất kinh doanh năm 2020**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch.

Ban kiểm soát xin báo cáo kết quả thực hiện công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2020 như sau:

**A. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Trên cơ sở báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty CP Cấp nước Nhơn Trạch (sau đây gọi tắt là Công ty) đã được soát xét bởi Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn RSM Việt Nam, Ban kiểm soát đã thẩm định và thống nhất: Báo cáo tài chính năm 2020 đã phản ánh trung thực và hợp lý các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty.

**B. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG VÀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY**

**1. Giới hạn kiểm tra:**

Ban kiểm soát xác định giới hạn như sau: Không tham gia chứng kiến kiểm kê tiền mặt tồn quỹ, sản phẩm dở dang tại ngày 31/12/2020; không thực hiện xác minh, đối chiếu chứng từ và hóa đơn đầu vào của đơn vị đã kê khai và đã hạch toán trong năm 2020; không tổ chức đối chiếu, xác nhận tất cả các khoản nợ phải thu, nợ phải trả.

**2. Phương pháp kiểm tra:**

Thực hiện kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu căn cứ số liệu trên báo cáo tài chính, sổ kế toán, hóa đơn và chứng từ do đơn vị xuất trình tại thời điểm kiểm tra.

**3. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020:**

Đại hội đồng cổ đông năm 2020 đã thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020, trong đó có nội dung “ủy quyền cho HĐQT xem xét điều chỉnh giảm không quá 30% so với các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh đã được ĐHCĐ thường





niên 2020 thông qua”, trong năm HĐQT Công ty CP Cấp nước Nhơn Trạch đã thực hiện điều chỉnh kế hoạch như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2020 (cũ)	Kế hoạch 2020 (điều chỉnh)	Tỷ lệ % ĐC/cũ
1	Sản lượng nước sản xuất	m <sup>3</sup>	16.438.823	15.927.823	96,89
2	Sản lượng nước tiêu thụ	m <sup>3</sup>	15.313.569	14.751.081	96,33
3	Tổng doanh thu	1.000 đ	172.747.000	163.405.000	94,59
4	Tổng chi phí	1.000 đ	158.143.000	151.356.000	95,71
5	Lợi nhuận trước thuế	1.000 đ	14.604.000	12.049.000	82,50
6	Lợi nhuận sau thuế	1.000 đ	12.893.000	10.594.000	82,17

Kết quả Công ty thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 thể hiện qua một số chỉ tiêu cơ bản sau:

STT	CHỈ TIÊU	Đvt	Kế hoạch điều chỉnh năm 2020	Thực hiện năm 2020	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ % TH/KH	Tỷ lệ % năm nay/năm trước
<b>1</b>	<b>Sản lượng nước SX và tiêu thụ</b>						
a	Sản lượng nước	m <sup>3</sup>	15.927.823	16.010.349	15.885.590	100,52	100,79
	- Sản xuất Nhơn Trạch	m <sup>3</sup>	3.481.323	3.364.887	3.001.958	96,66	112,09
	- Mua qua đồng hồ tổng	m <sup>3</sup>	12.446.500	12.645.462	12.883.632	101,60	98,15
b	Sản lượng ghi thu	m <sup>3</sup>	14.751.081	14.689.659	14.806.447	99,58	99,21
	- Sản xuất Nhơn Trạch	m <sup>3</sup>	3.070.716	2.894.555	2.682.647	94,26	107,90
	- Mua qua đồng hồ tổng	m <sup>3</sup>	11.680.365	11.795.104	12.123.800	100,98	97,29
c	Tỷ lệ thất thoát	%	7,39	8,25	6,79	111,65	121,49
<b>2</b>	<b>Doanh thu</b>	1.000đ	<b>163.405.000</b>	<b>163.550.096</b>	<b>171.148.536</b>	<b>100,09</b>	<b>95,56</b>
a	Kinh doanh nước	1.000đ	157.905.000	157.371.919	159.630.353	99,66	98,59
	- Sản xuất Nhơn Trạch	1.000đ	29.813.000	28.088.289	26.463.793	94,21	106,14
	- Mua qua đồng hồ tổng	1.000đ	128.092.000	129.283.630	133.166.560	100,93	97,08
b	Xây lắp	1.000đ	3.000.000	2.986.896	4.264.016	99,56	70,05
c	Thu nhập khác	1.000đ		240.193	3.720.915		6,46
d	Doanh thu hoạt động tài chính	1.000đ	2.500.000	2.951.088	3.533.252	118,04	83,52
3	Tổng chi phí	1.000đ	151.356.000	150.259.370	156.370.959	99,28	96,09
4	Lợi nhuận trước thuế	1.000đ	12.049.000	13.290.726	14.777.576	110,31	89,94
5	Lợi nhuận sau thuế	1.000đ	10.594.000	12.132.799	12.466.882	114,53	97,32
6	Tỷ suất LNST/VĐL	%	10,59	12,13	12,47	114,53	97,32
7	Các khoản nộp ngân sách	1.000đ	4.551.000	3.885.809	5.799.555	85,38	67,00

Tỷ lệ giá vốn trên doanh thu năm 2020 là 84,29% giảm 2,29% so với cùng kỳ năm trước, chi phí bán hàng giảm 6,15% chủ yếu do các chi phí chi phí nguyên vật liệu giảm mạnh, số lượng đồng hồ lắp đặt mới bằng 90,05% so với cùng kỳ.

Đối với chi phí quản lý doanh nghiệp khoản mục chi phí nhân công chiếm 71,58 % chi phí quản lý phát sinh trong kỳ.

Lợi nhuận sau thuế năm 2020 đạt 114,53% kế hoạch và bằng 97,32% so với năm 2019. Trong năm 2020 Công ty được giảm 30% thuế TNDN với số tiền tương ứng 496.254.403 đồng Theo Nghị quyết số 116/2020/QH14 ngày 19/6/2020.

Nhìn chung, các chỉ tiêu SXKD cơ bản hoàn thành kế hoạch đã điều chỉnh trong năm.

#### 4. Công tác đầu tư, xây dựng và mua sắm tài sản:

##### 4.1 Tình hình tăng, giảm tài sản cố định:

- TSCĐ hữu hình tăng mới giá trị: 16.666.228.325 đồng, trong đó hình thành từ xây dựng cơ bản: 15.638.503.644 đồng, mua mới: 1.027.724.681 đồng. TSCĐ hữu hình giảm trong kỳ là 150.719.048 triệu đồng do đơn vị thanh lý xe ô tô tải hiệu KIA biển số 60C 101.62.

- Chi phí khấu hao tài sản cố định trong năm 2020 là 11.904.864.706 đồng, (trong đó: KH TSCĐ hữu hình: 11.765.854.918 đồng; KH TSCĐ vô hình: 139.009.788 đồng), chi phí khấu hao TSCĐ trong kỳ chiếm tỷ lệ 7,92% tổng chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

##### 4.2 Tình hình đầu tư xây dựng cơ bản:

Tình hình thực hiện vốn đầu tư năm 2020 chi tiết như sau:

STT	Tên dự án	Giá trị (đồng)	Ghi chú
1	Nâng cấp mở rộng nhà máy xử lý nước Đại Phước CS 5.000m <sup>3</sup>	10.080.178.972	Đã hoàn thành, tạm tăng TSCĐ giá trị: 10.729.016.321 đồng
2	HTCN các hẻm tại khu vực Nhơn Trạch	4.277.505.058	Đã hoàn thành, tăng TSCĐ
3	Xây dựng TOCN D160 đường ĐT 769 xã Long Tân- Phú Thạnh	461.389.231	Đang thi công, đạt 58%
4	Xây dựng tuyến ống truyền tải D300 đường ĐT 769 xã Đại Phước	87.972.727	Đã hoàn thành, tăng TSCĐ giá trị: 7.592.198.798 đồng.
5	Di dời tuyến ống cấp nước HDPE D225 ngã ba Bến Cam	322.820.005	Đã hoàn thành, tăng TSCĐ trị giá: 326.456.369 đồng.
6	Khác	4.000.000	Đang thẩm tra
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>15.233.865.993</b>	

Công trình Nâng cấp mở rộng nhà máy xử lý nước Đại Phước CS 5.000m<sup>3</sup> và tuyến ống truyền tải D300 đường ĐT 769 xã Đại Phước hoàn thành đã cung cấp nước ổn định tại địa bàn. Tuy nhiên, từ khi nhà máy đi vào vận hành (tháng 7/2020) thì tỷ lệ thất thoát tại trạm tăng so với trước khi nhà máy đưa vào hoạt động, tỷ lệ tăng bình quân 3,88%. Công ty cần lưu ý tìm nguyên nhân và khắc phục nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất tại đây.

Đến ngày 31/12/2020, chi phí đầu tư xây dựng cơ bản dở dang là 1.024.879.935 đồng bao gồm các công trình xây dựng cơ bản sau:

STT	Công trình	Giá trị (đồng)
1	TO cấp nước D160 đường ĐT 769 xã Long Tân - Phú Thạnh	461.389.231
2	Nâng cấp mở rộng nhà máy xử lý nước Đại Phước công suất 5000m <sup>3</sup> /ngày đêm	238.909.091
3	Tuyến ống cấp nước đường Nguyễn Văn Cừ (tạm ngưng)	227.000.378
4	Các công trình khác	97.581.235
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>1.024.879.935</b>

### 5. Quản lý doanh thu, công nợ phải thu:

Căn cứ vào chuẩn thu tháng 12/2020, tình hình cung cấp nước sạch thể hiện qua bảng số liệu sau:

STT	Nội dung	Năm 2019		Năm 2020		Tỷ lệ tăng trưởng (%)	
		Số lượng danh bộ (đồng hồ)	Sản lượng tiêu thụ năm (m <sup>3</sup> /năm)	Số lượng danh bộ (đồng hồ)	Sản lượng tiêu thụ năm (m <sup>3</sup> /năm)	Số lượng danh bộ (đồng hồ)	Sản lượng tiêu thụ năm (m <sup>3</sup> /năm)
1	Tổ chức	241	12.790.996	253	12.125.478	104,98	94,80
2	Hộ gia đình	10.977	2.015.332	12.287	2.564.181	111,93	127,23
<b>Tổng cộng</b>		<b>11.218</b>	<b>14.806.328</b>	<b>12.540</b>	<b>14.689.659</b>	<b>111,78</b>	<b>99,21</b>

Tổng sản lượng tiêu thụ năm 2020 giảm 116.669 m<sup>3</sup> so với năm 2019 (tổ chức giảm 665.518 m<sup>3</sup>, hộ gia đình tăng 548.849m<sup>3</sup>). Số lượng khách hàng trong năm tăng nhưng sản lượng giảm, nguyên nhân một phần do tình hình dịch bệnh Covid-19, một phần do cạnh tranh giữa các doanh nghiệp cấp nước trên địa bàn. Vì vậy, Công ty phải có kế hoạch kinh doanh phù hợp để khắc phục tình trạng này trong năm những năm tiếp theo.

Tình hình nợ phải thu tại ngày 31/12/2020 như sau:

STT	Nội dung	Năm 2020	Năm 2019
1	Thu tiền nước	11.567.016.468	10.131.721.731
2	Thu lắp đặt hệ thống nước	1.507.479.826	2.151.020.988
	<i>Trong đó: Nợ khó đòi</i>	<i>1.507.479.826</i>	<i>1.507.479.826</i>
3	Thu Công ty CP Cấp nước Đồng Nai	16.818.132.807	18.207.886.807
4	Trả trước cho người bán ngắn hạn	736.877.069	466.811.922
5	Phải thu ngắn hạn khác	1.037.358.709	1.162.786.189
<b>Tổng cộng</b>		<b>31.666.864.879</b>	<b>32.120.227.637</b>

Tiền nước phải thu đến ngày 31/12/2020 là 11.567.016.468 đồng, chủ yếu do chuẩn thu tiền nước tháng 12/2020 trị giá 10.364.293.137 đồng, sang tháng sau sẽ thu. Còn lại hóa đơn các tháng trước chưa thu được là 1.202.723.331 đồng, trong đó có 121.195.890 đồng là nợ từ 1 năm trở lên.

Các khoản thu lắp đặt hệ thống nước khó đòi Công ty đã trích lập dự phòng theo quy định.

Khoản phải thu của Công ty CP Cấp nước Đồng Nai là tiền chuyển nhượng TSCĐ: 16.466.323.376 đồng và thi công di dời tuyến ống D400 trên đường 319B: 351.809.431 đồng.

Trả trước cho người bán ngắn hạn là tiền ứng trước cho khách hàng thực hiện các dịch vụ, thi công công trình... cho Công ty. Trong đó, có khoản trả trước cho Công ty TNHH xây dựng Anh Ngôn số tiền 177.111.000 đồng đã trích lập dự phòng.

Thu ngắn hạn khác chủ yếu là lãi dự thu từ tiền gửi tiết kiệm ngân hàng tính đến thời điểm 31/12/2020: 563.350.558 đồng.

#### **6. Tình hình phân phối lợi nhuận**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 vào ngày 22/4/2020 đã thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2019. Theo đó, Công ty đã thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2019 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ như sau:

STT	Nội dung	Tỷ lệ	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2019		12.466.881.575
2	Trích lập các quỹ		1.456.687.000
a	Quỹ đầu tư phát triển	5%	623.344.000
b	Quỹ khen thưởng phúc lợi:	5%	623.343.000
	- Quỹ khen thưởng	2%	249.337.000
	- Quỹ phúc lợi	2%	249.337.000
	- Quỹ công tác xã hội cộng đồng	1%	124.669.000
c	Quỹ thưởng người quản lý		210.000.000
3	Lợi nhuận còn lại năm 2019		11.010.194.575
4	Lợi nhuận còn lại các năm trước		34.724.790.722
5	Cổ tức năm 2019 (% vốn điều lệ)	15%	15.000.000.000
6	Tổng lợi nhuận còn chuyển sang năm 2020		30.734.985.297

Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2020 sẽ do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 quyết định (dự kiến chia cổ tức năm 2020 là 12%/VĐL).



## 7. Đánh giá tình hình tài chính của Công ty:

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán các chỉ tiêu cơ bản phản ánh như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	NĂM 2020	NĂM 2019
<b>1</b>	<b>Cơ cấu tài sản</b>			
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	63,78	52,03
	Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	36,22	47,97
<b>2</b>	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
	Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	11,52	10,67
	Vốn chủ sở hữu/ tổng nguồn vốn	%	88,48	89,33
	Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu	lần	0,13	0,12
<b>3</b>	<b>Khả năng thanh toán</b>			
	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	lần	3,14	4,49
	Khả năng thanh toán nhanh	lần	2,88	4,21
<b>4</b>	<b>Tỷ suất sinh lợi</b>			
	Tỷ suất LNST/Tổng tài sản	%	6,29	6,39
	Tỷ suất LNST/Vốn CSH	%	7,11	7,15
	Tỷ suất LNST/Doanh thu	%	7,57	7,61

Cơ cấu tài sản năm 2020 thay đổi so với năm 2019 do nguyên giá TSCĐ tăng thêm khoảng hơn 16,6 tỷ đồng, đồng thời Công ty chuyển khoản nợ 16.466.323.376 đồng của Công ty CP Cấp nước Đồng Nai từ ngắn hạn sang dài hạn.

Cơ cấu nguồn vốn cũng thay đổi, tỷ lệ nợ phải trả tăng dần qua các năm, vốn chủ sở hữu giảm dần chủ yếu do lợi nhuận chưa phân phối lũy kế giảm (Công ty chi trả cổ tức năm 2019 cho cổ đông 15 tỷ đồng (tỷ lệ 15% VDL), trong khi lợi nhuận sau thuế năm 2019 là 12,47 tỷ đồng, chưa tính phần trích lập các quỹ.

Hệ số khả năng thanh toán giảm, tỉ suất sinh lợi giảm dần do lợi nhuận giảm. Đề nghị HĐQT và BGD cần xem xét và phân tích các chỉ tiêu này để có giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh trong các năm sau.

Nhìn chung, tình hình tài chính của Công ty năm 2020 lành mạnh, khả năng thanh toán an toàn, không có rủi ro về tài chính.

### C. KẾT QUẢ GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT ĐỐI VỚI HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN ĐIỀU HÀNH:

#### 1. Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên và 03 thành viên kiêm nhiệm trong ban điều hành và quản lý Công ty. Các thành viên HĐQT đều phát huy và nêu

cao được vai trò trách nhiệm của mình trong công việc, thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của HĐQT theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

- Năm 2020, HĐQT đã tổ chức họp 8 phiên họp thường kỳ, ban hành 7 Nghị quyết và 16 Quyết định liên quan các nội dung chủ yếu sau đây: tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh; đầu tư xây dựng các dự án; mở rộng mạng lưới cung cấp nước trên địa bàn; chi cổ tức cho cổ đông, thanh lý tài sản cố định...

- HĐQT đã thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.

- Trong năm, HĐQT đã thực hiện việc phân phối lợi nhuận năm 2019 theo đúng nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông qua.

## **2. Đánh giá hoạt động của Ban giám đốc:**

- Ban Giám đốc Công ty gồm 02 thành viên, mỗi thành viên đều phát huy và nêu cao vai trò trách nhiệm của mình trong công việc.

- Ban Giám đốc đã triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của HĐQT, thực hiện việc quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh theo đúng quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.

- Định kỳ hàng quý, 6 tháng và hàng năm, Ban Giám đốc Công ty báo cáo HĐQT các chỉ tiêu tài chính chủ yếu đã thực hiện trong kỳ. Tại các cuộc họp HĐQT, Ban Giám đốc báo cáo tình hình SXKD, trình bày phương hướng kế hoạch, những khó khăn vướng mắc để Hội đồng quản trị xem xét, đánh giá và chỉ đạo thực hiện cho các quý tiếp theo.

## **3. Tình hình giao dịch giữa Công ty với tổ chức có liên quan đến Công ty**

Trong năm 2020, các giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch như sau:

STT	Tên tổ chức/các nhân	Mối liên hệ liên quan với Công ty	Nội dung	Giá trị (nghìn đồng)
1	Công ty CP Tổng Công ty Tín Nghĩa	Có liên quan TV HĐQT	- Thay đồng hồ D50	24.680
2	Công ty CP đầu tư Nhơn Trạch	Có liên quan TV HĐQT	- Thay đồng hồ D400	293.946

## **D. KIẾN NGHỊ:**

- Công ty thực hiện công bố thông tin theo thông tư số: 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

- Chỉ tiêu về sản xuất kinh doanh nước trong năm 2020 cơ bản đạt theo kế hoạch điều chỉnh, tuy nhiên sản lượng nước cung cấp cho khách hàng là tổ chức giảm dần trong những năm gần đây do cạnh tranh trên địa bàn. Đề nghị HĐQT và Ban lãnh đạo có những giải pháp cụ thể để tăng sản lượng nước, duy trì và phát triển khách hàng, nâng cao năng lực cạnh tranh.

- Năm 2020, tỷ lệ thất thoát nước tăng đáng kể từ 6,79% lên 8,25% ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty; riêng trạm Đại Phước tỷ lệ thất thoát của trong 5 tháng cuối năm đều trên 20%. Công ty cần tìm nguyên nhân và đưa ra các giải pháp phù hợp để giảm tỷ lệ thất thoát nước.

- Công ty phải đảm bảo cân đối tình hình tài chính trong công tác: đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước; kiểm tra, cải tạo, thay thế các đường nước cũ; bảo trì, bảo dưỡng đối với hệ thống cấp nước dự phòng; bảo hành đồng hồ cho khách hàng.

- Đối với các công trình xây dựng cơ bản đang và chuẩn bị thực hiện cần lưu ý đến tiến độ triển khai theo chủ trương và kế hoạch đề ra; thực hiện kiểm tra, kiểm soát hồ sơ chặt chẽ các hồ sơ liên quan.

- Trong các cuộc họp HĐQT đã đưa ra các giải pháp thu hồi nợ khó đòi, tuy nhiên trong năm 2020 vẫn chưa đạt kết quả mong muốn, cần tiếp tục triển khai các giải pháp thu hồi công nợ của các đối tượng nợ.

- Tiếp tục chú trọng đến công tác đào tạo chuyên môn cho cán bộ, nhân viên giúp nâng cao năng lực trong công việc.

- Thực hiện công tác quản trị tiết kiệm chi phí, khai thác tối ưu các nguồn lực hiện có để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh Công ty.

Trên đây là báo cáo về việc kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2020. Ban kiểm soát kính báo cáo Đại hội đồng cổ đông xem xét chỉ đạo thực hiện.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT; KS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Thị Mai Hạnh**

## **BÁO CÁO**

### **TỰ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch.

Ban kiểm soát xin được báo cáo đánh giá kết quả hoạt động năm 2020 như sau:

#### **I. Phân công nhiệm vụ của Ban kiểm soát:**

Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, trong đó Trưởng Ban kiểm soát hoạt động chuyên trách tại Công ty. Ban kiểm soát đã thực hiện các hoạt động giám sát theo qui định của pháp luật và điều lệ Công ty và được phân công như sau:

##### **1. Bà Nguyễn Thị Mai Hạnh - Trưởng ban:**

- Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát.
- Xem xét, kiểm tra thực hiện nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Xem xét tính hợp lý các văn bản ban hành trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh và công tác tài chính của Công ty.
- Xem xét việc ban hành và thực hiện và các nghị quyết, quyết định nội bộ trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Kiểm tra chi phí sản xuất kinh doanh và các nội dung còn lại.

##### **2. Ông Đặng Nguyễn Thanh Liêm - Thành viên:**

- Xem xét, kiểm tra việc thực hiện các dự án đầu tư và quyết toán vốn đầu tư, tình hình tăng giảm tài sản cố định.
- Xem xét, kiểm tra việc phân chia cổ tức và trích lập các quỹ hàng năm theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Kiểm tra công nợ phải trả.
- Kiểm tra tính hợp pháp và trung thực của BCTC đối với phần chi phí lương và nhân công.

##### **3. Ông Nguyễn Bá Hải - Thành viên:**

- Kiểm tra doanh thu và công nợ phải thu.
- Xem xét, kiểm tra tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm.





- Kiểm tra công tác ký kết, thực hiện các hợp đồng kinh tế.
- Xem xét, kiểm tra tình hình thực hiện nộp các khoản thuế, phí cho nhà nước.

## II. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Theo kế hoạch hoạt động năm 2020, Ban Kiểm soát đã triển khai các công việc như sau:

- Giám sát tình hình hoạt động của Công ty: tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình đầu tư XDCB, việc chấp hành chế độ, chính sách Nhà nước, việc thực hiện chính sách đối với người lao động, quan hệ với cổ đông...

- Đánh giá sự tuân thủ các quy định pháp luật của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong việc quản lý, điều hành Công ty và việc triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2020.

- Giám sát tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh hàng quý.

- Kiểm tra tình hình sản xuất kinh doanh năm 2019 và 6 tháng đầu năm 2020.

- Kiểm tra giám sát tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý điều hành, trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty.

Trong năm 2020, Ban kiểm soát đã tiến hành 03 cuộc họp cho các nội dung:

- Thông qua kết quả kiểm tra năm 2019.
- Xây dựng kế hoạch hoạt động năm 2020.
- Thông qua kết quả kiểm tra 6 tháng năm 2020.

Tổng hợp tiền lương, thù lao Ban kiểm soát trong năm 2020 như sau:

STT	Họ và Tên	Tổng lương và thù lao 2020		Thưởng (quỹ thưởng ban điều hành)	TỔNG CỘNG
		Đã chi trả trong năm	Dự kiến chi trả trong năm 2021		
1	Nguyễn Thị Mai Hạnh	310.000.000	79.760.000	20.000.000	409.760.000
2	Nguyễn Bá Hải	60.000.000		10.000.000	70.000.000
3	Đặng Nguyễn Thanh Liêm	60.000.000		10.000.000	70.000.000
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>430.000.000</b>	<b>79.760.000</b>	<b>40.000.000</b>	<b>549.760.000</b>

Chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm là 2.400.000 triệu đồng.

## III. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, cán bộ quản lý và Cổ đông:

- Ban Kiểm soát được mời tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT và các cuộc họp sơ kết hàng quý của Công ty nhằm nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động của Công ty

cũng như các quyết định của HĐQT và Giám đốc giúp cho công tác giám sát được sâu sát và chặt chẽ hơn.

- Các cán bộ quản lý đã phối hợp nghiêm túc, cung cấp tài liệu, hồ sơ đầy đủ kịp thời giúp Ban kiểm soát hoàn thành công tác kiểm tra, giám sát.

- Đối với cổ đông: Ban kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông.

#### **IV. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021:**

Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty, Ban kiểm soát sẽ xây dựng kế hoạch chi tiết cụ thể dựa trên các nhiệm vụ trọng tâm cụ thể như sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị, giám sát việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc Công ty; xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban giám đốc trong công tác quản lý; kiểm tra tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

- Kiểm tra, giám sát tình hình SXKD; công tác triển khai các dự án đầu tư xây dựng cơ bản, xem xét tính hiệu quả khi đưa công trình vào khai thác sử dụng.

- Kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán, các tài liệu có liên quan. Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý và cả năm.

- Thực hiện các công việc khác khi có phát sinh.

- Ngân sách hoạt động năm 2021 dự kiến: 10 triệu đồng (gồm các phụ cấp, chi phí đào tạo).

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021. Ban kiểm soát kính trình trước Đại hội đồng cổ đông xem xét chỉ đạo thực hiện.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lưu VT; KS.



**Nguyễn Thị Mai Hạnh**



**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC  
NHƠN TRẠCH**

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**  
Cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31 tháng 12 năm 2020



**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH**

Địa chỉ: KCN Nhơn Trạch, Đường Trần Phú, Thị trấn Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

**MỤC LỤC**

	<b>Trang</b>
BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	1 – 2
BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP	3 – 4
BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN	
Bảng cân đối kế toán	5 – 6
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh	7
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	8
Bản thuyết minh báo cáo tài chính	9 – 30

11/2/2011

## CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH

Địa chỉ: KCN Nhơn Trạch, Đường Trần Phú, Thị trấn Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

### BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp Nước Nhơn Trạch (dưới đây gọi tắt là "Công ty") đệ trình báo cáo này cùng với các báo cáo tài chính đính kèm đã được kiểm toán của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020.

#### THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

<u>Tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Nguyễn Văn Lịch	Chủ tịch (Bổ nhiệm ngày 22 tháng 04 năm 2020)
Ông Nguyễn Văn Bình	Chủ tịch (Miễn nhiệm ngày 22 tháng 04 năm 2020)
Ông Ngô Dương Đại	Thành viên
Ông Trần Văn Thùy	Thành viên
Ông Nguyễn Việt Hưng	Thành viên
Ông Nguyễn Văn Hồng	Thành viên

Danh sách các thành viên Ban Kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

<u>Tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Bà Nguyễn Thị Mai Hạnh	Trưởng ban
Ông Đặng Nguyễn Thanh Liêm	Thành viên
Ông Nguyễn Bá Hải	Thành viên

Danh sách các thành viên Ban Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này của Công ty bao gồm:

<u>Tên</u>	<u>Chức vụ</u>
Ông Ngô Dương Đại	Giám đốc
Ông Nguyễn Lương Thắng	Phó Giám đốc

#### KIỂM TOÁN VIÊN

Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2020 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam, thành viên RSM Quốc tế.

#### TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty có trách nhiệm lập báo cáo tài chính hằng năm phản ánh một cách trung thực và hợp lý tình hình tài chính cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập báo cáo tài chính này, Ban Giám đốc được yêu cầu phải:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách đó một cách nhất quán;
- Đưa ra các xét đoán và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ Chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không, có những áp dụng sai lệch trọng yếu cần được công bố và giải thích trong báo cáo tài chính hay không;
- Lập báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục; và
- Thiết kế và duy trì hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp lý nhằm hạn chế sai sót và gian lận.

## CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH

Địa chỉ: KCN Nhơn Trạch, Đường Trần Phú, Thị trấn Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam

### BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC (TIẾP THEO)

Ban Giám đốc chịu trách nhiệm đảm bảo rằng các sổ sách kế toán được ghi chép phù hợp và lưu giữ đầy đủ để phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại bất kỳ thời điểm nào và báo cáo tài chính được lập tuân thủ các Chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam cũng như các quy định hiện hành khác về kế toán tại Việt Nam. Ban Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn tài sản của Công ty và thực hiện những biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và vi phạm khác.

Ban Giám đốc xác nhận rằng Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập báo cáo tài chính.

### CÔNG BỐ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ban Giám đốc Công ty công bố rằng, báo cáo tài chính kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty vào ngày 31 tháng 12 năm 2020, kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định hiện hành có liên quan tại Việt Nam.

Thay mặt và đại diện cho Ban Giám đốc



**Ngô Dương Đại**  
Giám đốc

Đồng Nai, ngày 26 tháng 02 năm 2021

Số: 87/2021/BCKT-RSM HCM

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**Kính gửi: Các thành viên Hội đồng Quản trị  
Các thành viên Ban Giám đốc  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH**

**Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính**

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Cấp Nước Nhơn Trạch (dưới đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 26 tháng 02 năm 2021 từ trang 05 đến trang 30, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2020, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

**Trách nhiệm của Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

**Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

**BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)****Ý kiến của Kiểm toán viên**

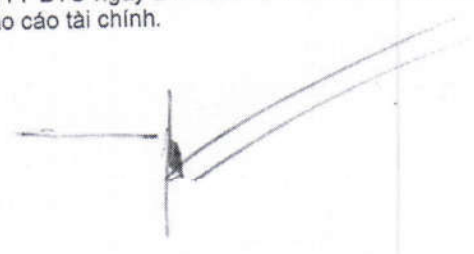
Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp Nước Nhơn Trạch tại ngày 31 tháng 12 năm 2020 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 và Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21/03/2016 của Bộ Tài chính và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.



**Lục Thị Vân**  
**Phó Tổng Giám đốc**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:  
0172-2018-026-1

**Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam**  
TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 02 năm 2021

  
**Trịnh Thanh Thanh**  
**Kiểm toán viên**

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán số:  
2820-2020-026-1





**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH**

Địa chỉ: KCN Nhơn Trạch, Đường Trần Phú, Thị trấn Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai, VN

Mẫu số B 01 - DN

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

Tại ngày 31/12/2020

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2020	Tại ngày 01/01/2020
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>69.841.888.143</b>	<b>93.593.992.202</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	4.1	<b>12.723.718.367</b>	<b>6.808.521.252</b>
1. Tiền	111		6.723.718.367	3.808.521.252
2. Các khoản tương đương tiền	112		6.000.000.000	3.000.000.000
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>	4.2	<b>33.766.296.247</b>	<b>46.366.295.180</b>
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		33.766.296.247	46.366.295.180
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>13.515.950.677</b>	<b>30.435.636.811</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	4.3	13.426.305.725	30.490.629.526
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	4.4	736.877.069	466.811.922
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	4.5	1.037.358.709	1.162.786.189
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	4.6	(1.684.590.826)	(1.684.590.826)
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>		<b>6.073.262.182</b>	<b>5.849.628.328</b>
1. Hàng tồn kho	141	4.7	6.073.262.182	5.849.628.328
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>3.762.660.670</b>	<b>4.133.910.631</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151		106.865.834	125.711.502
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		3.571.882.559	3.566.359.913
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	4.14	83.912.277	441.839.216
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>122.969.931.087</b>	<b>101.533.014.137</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>16.466.323.376</b>	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211	4.3	16.466.323.376	-
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>104.871.613.750</b>	<b>100.110.250.131</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	4.9	104.259.945.086	99.359.571.679
Nguyên giá	222		238.687.643.601	222.172.134.324
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(134.427.698.515)	(122.812.562.645)
2. Tài sản cố định vô hình	227	4.10	611.668.664	750.678.452
Nguyên giá	228		1.062.156.000	1.062.156.000
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(450.487.336)	(311.477.548)
<b>III. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>1.024.879.935</b>	<b>1.422.764.006</b>
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	4.8	1.024.879.935	1.422.764.006
<b>IV. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>607.114.026</b>	-
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		607.114.026	-
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)</b>	<b>270</b>		<b>192.811.819.230</b>	<b>195.127.006.339</b>

(Xem trang tiếp theo)

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH**

Địa chỉ: KCN Nhơn Trạch, Đường Trần Phú, Thị trấn Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai, VN

Mẫu số B 01 - DN

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TIẾP THEO)**

Tại ngày 31/12/2020

Đơn vị tính: VND

NGUỒN VỐN	Mã số	TM	Tại ngày 31/12/2020	Tại ngày 01/01/2020
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>22.213.328.632</b>	<b>20.827.971.428</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>22.213.328.632</b>	<b>20.827.971.428</b>
1. Nợ phải trả người bán ngắn hạn	311	4.11	12.996.014.410	12.606.082.490
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	4.12	562.234.367	436.706.439
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	4.14	326.336.739	152.133.225
4. Phải trả người lao động	314	4.13	3.939.937.552	2.297.505.951
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315		8.440.500	-
6. Phải trả ngắn hạn khác	319		224.890.200	252.946.920
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	4.15.5	4.155.474.864	5.082.596.403
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>170.598.490.598</b>	<b>174.299.034.911</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	4.15	<b>170.598.490.598</b>	<b>174.299.034.911</b>
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		100.000.000.000	100.000.000.000
Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		100.000.000.000	100.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		6.043.138.411	6.043.138.411
3. Quỹ đầu tư phát triển	418	4.15.5	21.687.568.203	21.064.224.203
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		42.867.783.984	47.191.672.297
LNST chưa phân phối lũy kế đến CK trước	421a		30.734.985.297	34.724.790.722
LNST chưa phân phối kỳ này	421b		12.132.798.687	12.466.881.575
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)</b>	<b>440</b>		<b>192.811.819.230</b>	<b>195.127.006.339</b>



**Ngô Dương Đại**  
**Tổng Giám đốc**

Đồng Nai, ngày 26 tháng 02 năm 2021

**Trần Văn Thuỳ**  
**Kế toán trưởng**

**Vũ Thị Oanh**  
**Người lập**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH**

Địa chỉ: KCN Nhơn Trạch, Đường Trần Phú, Thị trấn Hiệp Phước, Huyện Nhơn Trạch, Tỉnh Đồng Nai, VN

Mẫu số B 02 - DN

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2020	Năm 2019
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	5.1	160.358.815.287	163.894.368.543
2. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		160.358.815.287	163.894.368.543
3. Giá vốn hàng bán	11	5.2	135.160.188.874	141.901.740.070
4. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		25.198.626.413	21.992.628.473
5. Doanh thu hoạt động tài chính	21	5.3	2.951.087.792	3.533.251.935
6. Chi phí bán hàng	25	5.4	5.096.080.825	5.430.152.586
7. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.5	10.003.100.443	8.931.862.381
8. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		13.050.532.937	11.163.865.441
9. Thu nhập khác	31		240.192.689	3.720.914.641
10. Chi phí khác	32		-	107.204.441
11. Lợi nhuận khác	40		240.192.689	3.613.710.200
12. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		13.290.725.626	14.777.575.641
13. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	5.7	1.157.926.939	2.310.694.066
14. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		12.132.798.687	12.466.881.575
15. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	4.15.3	1.149	1.163
16. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	4.15.4	1.149	1.163

Ngô Dương Đại  
Tổng Giám đốc

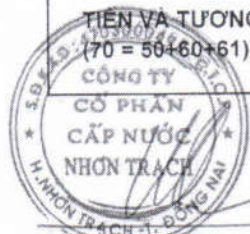
Đồng Nai, ngày 26 tháng 02 năm 2021

Trần Văn Thủy  
Kế toán trưởngVũ Thị Oanh  
Người lập

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
(Theo phương pháp gián tiếp)  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	TM	Năm 2020	Năm 2019
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>				
<b>1. Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>01</b>		<b>13.290.725.626</b>	<b>14.777.575.641</b>
<b>2. Điều chỉnh cho các khoản:</b>				
Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	5.6	11.904.864.706	12.304.278.571
Các khoản dự phòng	03		-	(808.017.400)
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	5.3	(3.017.087.792)	(3.533.251.935)
<b>3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi vốn lưu động</b>	<b>08</b>		<b>22.178.502.540</b>	<b>22.740.584.877</b>
Tăng, giảm các khoản phải thu	09		1.579.414.876	18.639.056.217
Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(223.633.854)	(203.190.009)
Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		4.416.492.050	4.586.410.291
Tăng giảm chi phí trả trước	12		(588.268.358)	161.747.689
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	4.14	(800.000.000)	(3.168.675.520)
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(1.780.114.539)	(2.513.640.064)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>24.782.392.715</b>	<b>40.242.293.481</b>
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		(16.666.228.325)	(23.804.665.309)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		66.000.000	416.000.000
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23		(41.400.001.067)	(31.366.295.180)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		51.000.000.000	-
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		2.951.087.792	3.533.251.935
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>(4.049.141.600)</b>	<b>(51.221.708.554)</b>
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>				
1. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(14.818.054.000)	(15.035.035.425)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>(14.818.054.000)</b>	<b>(15.035.035.425)</b>
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG NĂM</b> (50 = 20+30+40)	<b>50</b>		<b>5.915.197.115</b>	<b>(26.014.450.498)</b>
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60		6.808.521.252	32.822.971.750
<b>TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM</b> (70 = 50+60+61)	<b>70</b>	4.1	<b>12.723.718.367</b>	<b>6.808.521.252</b>



Ngô Dương Đại  
Tổng Giám đốc  
Đồng Nai, ngày 26 tháng 02 năm 2021

Trần Văn Thủy  
Kế toán trưởng

Vũ Thị Oanh  
Người lập

Số: 02 /2021/TTr-HĐQT-NTW

Nhơn Trạch, ngày 05 tháng 4 năm 2021

## TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận,  
trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2020.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 22/04/2020;

- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020 của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch do Công ty TNHH Kiểm toán RSM Việt Nam.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 phương án phân phối lợi nhuận sau thuế, chia cổ tức năm 2020, trích lập các quỹ và qui chế sử dụng các quỹ như sau:

### I- Phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Chỉ tiêu	Đề nghị
<b>I</b>	<b>Vốn Điều lệ</b>	<b>100.000.000.000</b>
<b>II</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế năm 2020</b>	<b>12.132.798.687</b>
1	Trích quỹ đầu tư phát triển 20%:	2.426.559.737
2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (5%) Trong đó:	606.639.934
	- Quỹ khen thưởng (2%)	242.655.974
	- Quỹ phúc lợi (2%)	242.655.974
	- Quỹ công tác xã hội cộng đồng (1%) (*)	121.327.986
3	Quỹ thưởng người quản lý: (1,5 tháng lương bình quân thực hiện của người quản lý)	243.600.000
<b>III</b>	<b>Lợi nhuận sau thuế năm 2020 còn lại:</b>	<b>8.855.999.016</b>
<b>IV</b>	<b>LN còn lại chưa phân phối các năm trước:</b>	<b>30.734.985.297</b>
4	Chi trả cổ tức bằng tiền 12%VĐL	12.000.000.000
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	27.590.984.313

(\*) 50% mức trích Quỹ phúc lợi xã hội - cộng đồng dùng để chi theo các chương trình chung của Công ty mẹ.

### II- Quy chế sử dụng các quỹ sau khi trích lập :

### **1- Quỹ đầu tư phát triển :**

Được dùng để :

- Đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh Công ty;
- Đầu tư xây dựng vào các dự án của Công ty;
- Bổ sung vốn kinh doanh Công ty.

### **2- Quỹ khen thưởng :**

Được dùng để :

- Thưởng cuối năm hoặc thưởng thường kỳ trên cơ sở năng suất lao động và thành tích công tác mỗi cán bộ, công nhân viên trong Công ty.
- Thưởng đột xuất cho các cá nhân, tập thể trong Công ty.
- Thưởng cho những cá nhân, đơn vị ngoài Công ty có đóng góp nhiều cho hoạt động kinh doanh, công tác quản lý của Công ty.

### **3- Quỹ phúc lợi và quỹ phúc lợi xã hội cộng đồng :**

Được dùng để :

- Đầu tư xây dựng, sửa chữa các công trình phúc lợi của Công ty; chi phúc lợi cho CB.CNV và các hoạt động phúc lợi của người lao động, bao gồm cả người quản lý Công ty.
- Góp một phần vốn để đầu tư xây dựng các công trình phúc lợi chung của Công ty, trong nội bộ ngành cấp nước, hoặc theo chủ trương của cấp trên.
- Ngoài ra còn được sử dụng một phần quỹ phúc lợi để trợ cấp khó khăn đột xuất cho người lao động, kể cả trường hợp về hưu, mất sức, lâm vào hoàn cảnh khó khăn không nơi nương tựa hoặc làm công tác từ thiện xã hội.

### **4- Quỹ thưởng Ban quản lý điều hành:**

- Thưởng cho Ban quản lý điều hành Công ty và một số cá nhân Công ty mẹ có đóng góp cho hoạt động kinh doanh, công tác quản lý Công ty.

5- Quỹ khen thưởng và phúc lợi, khi sử dụng phải phù hợp với quy định của Hội đồng quản trị và Công đoàn cơ sở Công ty. Công ty không được phép chi quỹ khen thưởng và quỹ phúc lợi khi chưa thanh toán đầy đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài chính khác đến hạn phải trả.

6- Lợi nhuận còn lại, chuyển sang năm sau: Dự phòng lợi nhuận cho năm sau hoặc tích lũy để cân đối tỷ lệ cổ tức các năm sau.

Trên đây là phương án phân phối sử dụng lợi nhuận, trích lập các quỹ và chi trả cổ tức năm 2021. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Thành viên Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu VT-HĐQT.

(Tài liệu ĐHCĐ 2018/Bình)

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Lịch**

Số: 02/2021/BC-HĐQT-NTW

Nhơn Trạch, ngày 05 tháng 4 năm 2021

**KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ XDCB NĂM 2021  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

*- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch đã được đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 22/04/2020.*

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch năm 2021 như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020**

Trong năm 2020, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty có những thuận lợi và khó khăn sau:

**❖ Thuận lợi :**

Được sự quan tâm của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai, sự hỗ trợ, giúp đỡ của UBND tỉnh và các Sở ban ngành, địa phương, sự đoàn kết, thống nhất trong chỉ đạo điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc công ty và sự nỗ lực phấn đấu của tập thể CB.CNV, người lao động trong công ty đã tạo điều kiện thuận lợi giúp cho công ty hoạt động có hiệu quả hoàn thành tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2020 và Nghị quyết đại hội đồng cổ đông đã đề ra. Cụ thể :

1. Về công tác sản xuất: Trong năm 2020, đại dịch COVID-19 diễn biến phức tạp trên toàn cầu và Việt Nam cũng bị ảnh hưởng vì đại dịch. Trong Quý I và II/2020 rất nhiều Doanh nghiệp trên địa bàn hoạt động trong KCN Nhơn Trạch phải giảm quy mô sản xuất làm ảnh hưởng đến việc cung cấp nước sạch của Công ty. Vì vậy, thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020, được sự chấp thuận của HĐQT Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai, HĐQT Công ty đã thực hiện điều chỉnh kế hoạch Sản xuất Kinh doanh năm 2020 trong Quý III/2020, chủ yếu điều chỉnh giảm cho doanh thu khác giảm, căn cứ tình hình thực tế 6 tháng đầu năm do ảnh hưởng tình hình dịch COVID-19. Công ty đảm bảo cung cấp nước ổn định cho sản xuất, sinh hoạt của các khu dân cư và khu công nghiệp trên địa bàn huyện Nhơn Trạch, với chất lượng nước cung cấp đạt tiêu chuẩn theo quy định của Bộ y tế; Tổng doanh thu của Công ty trong năm 2020 hoàn thành so với kế hoạch điều chỉnh với giá trị đạt được là 163,505 tỷ đồng, trong đó nguyên nhân từ việc tăng doanh thu từ Xây lắp.



2. Về tình hình Tài chính: Thực hiện theo đúng các quy định hiện hành về Kế toán, tài chính, bảo toàn và phát triển được vốn, thực hiện tốt nghĩa vụ với nhà nước, cổ đông và người lao động.

3. Về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và công tác xã hội: Quy chế dân chủ ở công ty được nâng cao và minh bạch, thu nhập đời sống người lao động được cải thiện; tư tưởng cán bộ công nhân viên ổn định an tâm công tác hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; An ninh chính trị và trật tự an toàn trên địa bàn được giữ vững, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội hoạt động hiệu quả, công tác phúc lợi xã hội được công ty quan tâm thực hiện.

#### ❖ **Khó khăn :**

1. Nguồn nước cung cấp được phép khai thác bị hạn chế, mạng lưới tuyến ống cấp nước truyền tải, phân phối còn chưa phủ khắp làm giảm hiệu quả việc cung cấp nước cho các KCN, Khu dân cư trên địa bàn.

2. Thực hiện chủ trương của Ủy ban Nhân dân Tỉnh Đồng Nai về việc hạn chế khai thác nước dưới đất do khu vực đã có nguồn nước mặt có khả năng đáp ứng ổn định cho các nhu cầu sử dụng nước cho Công nghiệp và dân cư trên địa bàn huyện Nhơn Trạch. Từ tháng 5/2018, Công ty đã niêm phong tất cả các Giếng tại khu vực Trung tâm Nhơn Trạch theo yêu cầu của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND tỉnh Đồng Nai và sử dụng hoàn toàn nguồn nước tập trung mua qua Đồng hồ tổng từ Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai và Công ty Cổ phần Cấp nước Hồ Cầu Mới để cấp cho khu vực huyện Nhơn Trạch. Tuy nhiên, với giá nước mua qua đồng hồ tổng hiện nay khá cao so với tự sản xuất đang là một khó khăn, thách thức lớn đối với Công ty trong hiện tại và tương lai.

3. Việc đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước, HTCN khó khăn, hiệu quả kinh tế thấp, khó thực hiện do các tuyến đường theo quy hoạch chưa đền bù giải phóng mặt bằng, việc thực hiện theo quy hoạch khó thực hiện do đền bù giải phóng mặt bằng, chi phí đầu tư cao, thực hiện theo hiện trạng để đáp ứng kịp thời nhu cầu sử dụng nước của người dân, khi tuyến đường được thực hiện phải tự di dời, gây lãng phí. Đồng thời giá nước mua vào cao so với tự sản xuất, cấp cho dân không đủ chi phí để mua nước cũng như chi phí lắp đặt ống nhánh cho khách hàng, phải bù từ công nghiệp cho dân cư.

## **II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021:**

Căn cứ kết quả thực hiện năm 2020, những thuận lợi, khó khăn và tình hình thực tế của Công ty. Dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021, như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2021
1	Sản lượng nước sản xuất	m <sup>3</sup>	16.490.700



STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KH 2021
2	Sản lượng nước tiêu thụ	m <sup>3</sup>	15.253.416
3	Tổng Doanh thu	Đồng	168447,719,000
4	Lợi nhuận trước thuế	"	14.484.076.000
5	Lợi nhuận sau thuế	"	12.785.668.000
a	Trích quỹ đầu tư phát triển (20%)	"	2.557.133.600
b	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (5%) Trong đó:	"	639.283.400
	- Quỹ khen thưởng (2%)	"	255.713.360
	- Quỹ phúc lợi (2%)	"	255.713.360
	- Quỹ công tác xã hội cộng đồng (1%) (*)	"	127.856.680
c	Quỹ thưởng người quản lý: (1,5 tháng lương bình quân kế hoạch của người quản lý)	"	210.000.000
5.1	Lợi nhuận sau thuế còn lại:	"	9.379.251.000
5.2	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm trước	"	27.590.984.313
5.3	Chi trả cổ tức bằng tiền 12%VĐL	"	12.000.000.000
5.4	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	"	24.970.235.313
6	Tỷ suất LNST/VĐL	%	12,78%
7	Các khoản nộp Ngân sách	"	4.235.000.000
8	Tỷ lệ thất thoát	%	7,5
9	Đầu tư xây dựng cơ bản	Đồng	29.752.753.297



### III. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ NĂM 2021.

#### A. Công tác đầu tư xây dựng cơ bản:

Tiếp tục triển khai thực hiện hoàn thành các dự án đầu tư xây dựng cơ bản, được Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị công ty phê duyệt. Dự kiến tổng mức đầu tư xây dựng cơ bản năm 2021 là : 29.752.753.297 đồng.

#### B. Công tác mở rộng mạng lưới cấp nước và phát triển khách hàng mới.

1. Tiếp tục đầu tư mở rộng các mạng lưới cấp nước các hẻm trên địa bàn các xã Hiệp Phước, Phước Thiên, Long Thọ, Đại Phước, Phú Đông, Phú Hữu, Phú Hội, Vĩnh Thanh, Phước Khánh thuộc huyện Nhơn Trạch bằng nguồn vốn của Công ty, vốn khách hàng, vốn tài trợ.

### IV. BIỆN PHÁP, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Thực hiện các biện pháp tiết kiệm chi phí sản xuất hợp lý, khai thác tối ưu nguồn lực hiện có, đảm bảo cung cấp nước an toàn cho sản xuất, sinh hoạt của các khu dân cư, Khu công nghiệp trên địa bàn huyện Nhơn Trạch.

2. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng trong toàn Công ty; Thường xuyên kiểm tra hoạt động của các bộ phận nghiệp vụ và nhân viên trực tiếp giao dịch, tiếp xúc với khách hàng nhằm nâng cao mức độ hài lòng của người dân.

3. Tiếp tục đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước tại các Khu công nghiệp, Khu dân cư nhằm tăng khả năng cung cấp nước, mở rộng khách hàng, tăng doanh thu, lợi nhuận và tiếp tục tiếp nhận nguồn nước từ Dự án Cấp nước Nhơn Trạch (Cs : 100.000m<sup>3</sup>/ngđ ), Dự án cấp nước Hồ Cầu Mới nâng cao năng lực cấp nước cho các khu công nghiệp, khu dân cư trên địa bàn huyện Nhơn Trạch .

4. Thực hiện theo chủ trương của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên môi trường toàn bộ các giếng khoan khai thác nước dưới đất của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch tại khu vực Nhơn Trạch đã niêm phong giếng đưa vào dự phòng theo quy định. Do đó không được phép khai thác nước từ giếng khoan để cung cấp nước cho các khu Công nghiệp và dân cư trên địa bàn. Vì vậy, kính đề nghị Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai chỉ đạo các đơn vị có liên quan về chế độ bơm vận hành để Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch có cơ sở hoàn thành kế hoạch 2021.

5. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra bảo trì, quản lý mạng lưới, hệ thống cấp nước và đồng hồ nước khách hàng hạn chế tỷ lệ thất thoát. Bảo dưỡng máy móc thiết bị thường kỳ, khắc phục kịp thời các sự cố kỹ thuật đảm bảo sản xuất an toàn, ổn định, hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2021:

- Thực hiện công tác chống thất thoát nước: Phân vùng tách mạng Hệ thống truyền tải và phân phối theo khu vực. Thay thế, cải tạo đường ống cấp nước sắt tráng kẽm, PVC bằng ống HDPE, thay thế cải tạo các đường ống cấp nước cũ thường xuyên bị xì, bể và thay thế các đồng hồ cũ chạy không chính xác; thay thế dần các đồng hồ cơ bằng đồng hồ điện tử.

- Tăng cường công tác quản lý đồng hồ nước: đầu tư mới, lựa chọn chủng loại đồng hồ đạt tiêu chuẩn cao; kiểm định đồng hồ ban đầu hoặc định kỳ và thực hiện đồng bộ các giải pháp chống thất thoát nước.

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm quản lý mạng lưới cấp nước, nhất là đối với công tác trực 24/24 giờ, đảm bảo phát hiện và sửa chữa nhanh chóng, kịp thời các sự cố ống bể.

6. Tăng cường giám sát các dự án do công ty là chủ đầu tư và các dự án kết nối với hệ thống cấp nước tập trung của công ty nhằm đảm bảo an toàn về kỹ thuật, hạn chế tỷ lệ nước thất thoát, nâng cao chất lượng và hiệu quả về Kinh tế - Xã hội

7. Đánh giá năng lực cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý và nhân viên, để tiếp tục củng cố, kiện toàn bộ máy quản lý điều hành theo hướng gọn nhẹ, nhằm đảm bảo có đội ngũ cán bộ lãnh đạo, kỹ sư và chuyên viên giỏi để có đủ năng lực điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của toàn Công ty đạt hiệu quả cao. Bên cạnh

đó, thực hiện công tác đào tạo nâng cao trình độ cho người lao động và cán bộ quản lý. Công tác đào tạo được thực hiện theo kế hoạch thường xuyên hàng năm. Chú trọng việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công nhân viên có chuyên môn giỏi, có kinh nghiệm.. ở một số vị trí quan trọng.

8. Vận động và tuyên truyền CB.CNV thực hiện tốt các qui định của công ty, các chủ trương chính sách của Đảng, Pháp luật Nhà nước, triển khai cho CB.CNV thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “ Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” nâng cao về nhận thức và hiệu quả công việc.

9. Phối hợp chặt chẽ với huyện đội, Công an khu công nghiệp Nhơn Trạch bảo vệ an ninh trật tự đảm bảo an toàn cho hoạt động SXKD của công ty.

Trên đây là dự thảo báo cáo kế hoạch Sản xuất kinh doanh và đầu tư XDCB năm 2021 của công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét, phê duyệt thực hiện.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Thành viên Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu VT-HĐQT.

(Tài liệu ĐHCĐ 2020/Bình)

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Lịch**



## TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

### 1. Căn cứ xác định mức tiền lương, thù lao và quyền lợi khác của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát:

- Căn cứ thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ lao động Thương binh và Xã hội V/v: Hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với Công ty Cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.
- Tham khảo mức thù lao áp dụng của một số doanh nghiệp cùng ngành nghề và quy mô tương tự trên thị trường hiện nay.

### 2. Quyết toán quỹ tiền lương, thù lao và quyền lợi khác của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2020:

- Thù lao Chủ tịch Hội đồng quản trị: 108.000.000 đồng
- Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: 389.760.000 đồng
- Thù lao của thành viên HĐQT, BKS: 456.000000 đồng

### 3. Hội đồng quản trị Công ty đề xuất kế hoạch chi trả tiền lương, thù lao năm 2021 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát (như năm 2020), cụ thể như sau

Stt	Nội dung	Số lượng	Mức tạm ứng hàng tháng (đồng/người/tháng)
<b>1</b>	<b>Tiền lương của Trưởng BKS Công ty</b>		
a	Trưởng Ban kiểm soát	1	28.000.000
<b>2</b>	<b>Thù lao của TV.Hội đồng quản trị; TV.Ban Kiểm soát Công ty</b>		
a	Chủ tịch HĐQT	1	9.000.000
b	Thành viên HĐQT	4	7.000.000
c	Thành viên Ban kiểm soát	2	5.000.000

Tiền lương quyết toán sẽ được thực hiện theo Thông tư số 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ lao động Thương binh và Xã hội và theo kết quả Sản xuất kinh doanh năm 2021.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Thành viên Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu VT-HĐQT.

(Tài liệu ĐHCĐ 2020/Bình)



Số: 01/2021/TTr-BKS

Nhơn Trạch, ngày 05 tháng 4 năm 2021

## TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc lựa chọn  
đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát được quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam
2. Công ty TNHH Kiểm toán VACO
3. Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn A&C

Các Công ty kiểm toán trên hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, nằm trong danh sách các công ty kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 và được cung cấp dịch vụ kiểm toán cho các công ty niêm yết và đăng ký giao dịch theo qui định của cơ quan có thẩm quyền.

Đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn 01 công ty trong số các công ty theo danh sách trên để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
  - Cổ đông Công ty;
  - Thành viên HĐQT Công ty;
  - Ban Giám đốc Công ty;
  - Thành viên Ban Kiểm soát Công ty;
  - Lưu VT-BKS.
- (Tài liệu ĐHCĐ 2020/Bình)



**Nguyễn Thị Mai Hạnh**

Số: 04 /2021/TT- HĐQT-NTW

Nhơn Trạch, ngày 05 tháng 4 năm 2021

## TỜ TRÌNH

V/v sửa đổi, bổ sung Điều lệ  
của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính V/v: hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán.

Để đảm bảo hoạt động của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch phù hợp với các văn bản pháp luật hiện hành. Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch đã dự thảo sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cho phù hợp với các quy định hiện hành.

Nay Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét, thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch tham chiếu theo Điều lệ mẫu áp dụng đối với Công ty Đại chúng được quy định tại Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính bao gồm 21 Chương và 59 Điều (Đính kèm dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét và thông qua.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Thành viên Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu VT-HĐQT.

(Tài liệu DHDGD 2018/Binh)



Số: 05 /2021/TTr-HĐQT-NTW

Nhơn Trạch, ngày 05 tháng 4 năm 2021

## TỜ TRÌNH

V/v sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị  
của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính V/v: hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán.

Để đảm bảo quy định các nội dung về vai trò, quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Giám đốc; trình tự, thủ tục họp Đại hội đồng cổ đông; đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc và các hoạt động khác theo quy định tại Điều lệ công ty và các quy định hiện hành khác của pháp.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét, thông qua việc sửa đổi Quy chế quản trị nội bộ của Công ty tham chiếu theo Quy chế nội bộ về Quản trị được quy định tại Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính. (Đính kèm dự thảo Quy chế quản trị nội bộ của Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét, thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- TV.HĐQT, BGĐ Công ty;
- TV.BKS Công ty;
- Lưu: VT-HĐQT.

E://HĐQT/DHCD/2021

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Lịch



Số: 06 /2021/TTr-HĐQT-NTW

Nhơn Trạch, ngày 05 tháng 4 năm 2021

## TỜ TRÌNH

v/v: Ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị  
Công ty Cổ phần cấp nước Nhơn Trạch

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
  - Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
  - Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;
  - Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính
- V/v: hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán.

Để đảm bảo hoạt động sự minh bạch, rõ ràng trong hoạt động của Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các cá nhân, đơn vị có liên quan theo đúng các quy định hiện hành.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét, thông qua việc Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty được quy định tại Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính bao gồm 3 Chương và 19 Điều. (Đính kèm Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét, thông qua.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- TV.HĐQT, BGĐ Công ty;
- TV.BKS Công ty;
- Lưu: VT-HĐQT.

E://HĐQT/DHCD/2021

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Lịch**

Số: 02/2021/TTTr-BKS-NTW

Nhơn Trạch, ngày 05 tháng 4 năm 2021

## TỜ TRÌNH

v/v: Ban hành quy chế hoạt động của Ban kiểm soát  
Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;

- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính  
V/v: hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán.

Để đảm bảo hoạt động của Ban kiểm soát quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, tiêu chuẩn, điều kiện, quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác có liên quan sự minh bạch.

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét, thông qua việc Ban hành Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty được quy định tại Thông tư 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính bao gồm 7 Chương và 18 Điều. (Đính kèm Quy chế hoạt động của BKS Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét, thông qua.

### Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- TV.HĐQT, BGD Công ty;
- TV.BKS Công ty;
- Lưu: VT-HĐQT.

E://HDQT/DHCD/2021

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Thị Mai Hạnh

Số: 07 /2021/TTr-HĐQT-NTW

Nhơn Trạch, ngày 05 tháng 4 năm 2021

## TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung  
thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch;

- Căn cứ Công văn số 52/CV-HĐQT ngày 16/3/2021 của Tổng Công ty Tín Nghĩa V/v thay đổi việc giới thiệu nhân sự công tác tại Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch;

- Căn cứ đơn xin từ nhiệm của Ông Nguyễn Văn Hồng - Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch;

- Căn cứ đơn đề cử ứng viên tham gia HĐQT Công ty cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch (dành cho nhóm cổ đông) của Tổng công ty Tín Nghĩa và Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 xem xét, thông qua việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch, như sau:

**I/ Thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của ông (bà) có tên sau:**

1. Ông: Nguyễn Văn Hồng

+ Lý do miễn nhiệm: Thay đổi việc giới thiệu nhân sự công tác tại Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch.

**II/ Thông qua việc bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị của ông (bà) có tên sau:**

1. Ông : Vũ Văn Luyến (Đính kèm SYLL)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cổ đông Công ty;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Thành viên Ban Kiểm soát Công ty;
- Lưu VT-HĐQT.

VT bình



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

**ĐƠN XIN TỪ NHIỆM**  
**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2018 - 2023**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH**

**Kính gửi: - ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch;**  
**- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch.**

Tôi tên: **NGUYỄN VĂN HỒNG**

sinh ngày: 05/6/1964

Số CMND/CCCD: 271059592, cấp ngày: 10/7/2017, tại: CA. Đồng Nai.

Đơn vị công tác: Tổng Công ty Tín Nghĩa

Chức vụ hiện tại: Tổng Giám đốc Tổng Công ty Tín nghĩa

Nay tôi làm đơn này kính gửi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch chấp thuận cho tôi được từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch nhiệm kỳ 2018 - 2023.

Với lý do: Theo Công văn số 52/CV-HĐQT ngày 16/3/2021 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Tín nghĩa về việc thay đổi việc giới thiệu nhân sự tham gia công tác tại Công ty Cổ phần Cấp nước Nhơn Trạch.

Tôi xin chân thành cảm ơn

*Biên Hòa, ngày 06 tháng 3 năm 2021*

**Kính đơn**



**Nguyễn Văn Hồng**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

**ĐƠN ĐỀ CỬ**

ỨNG CỬ VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH

(Dành cho nhóm cổ đông)

**Kính gửi: BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2021 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC NHƠN TRẠCH**

Hôm nay, ngày 31 tháng 3 năm 2021, tại Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai, chúng tôi là những cổ đông của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch cùng nhau nắm giữ 5.626.201 cổ phần, chiếm 56,26% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong danh sách đính kèm cùng nhất trí đề cử:

Ông (Bà): **VŨ VĂN LUYẾN**

CMND số: 271546317 Ngày cấp: 27/5/2011 Nơi cấp: Công an Đồng Nai

Địa chỉ thường trú: 481/8 KP 5B, P. Tân Tiến, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Trình độ học vấn: 12/12 Chuyên ngành: Kỹ sư Kinh tế Xây dựng

Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần (Bằng chữ: .....

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):.....

Làm ứng cử viên tham gia vào Hội đồng quản trị Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch nhiệm kỳ năm 2018 - 2023 được bầu cử trong kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 vào ngày 26/04/2021.

Đồng thời chúng tôi thống nhất cử:

Ông (Bà): **VŨ VĂN LUYẾN**

CMND số: 271546317 Ngày cấp: 27/5/2011 Nơi cấp: Công an Đồng Nai

Địa chỉ thường trú: 481/8 KP 5B, P. Tân Tiến, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

Hiện đang sở hữu: ..... cổ phần (Bằng chữ: .....

Tương ứng với tổng mệnh giá là (đồng):.....

làm đại diện nhóm để thực hiện các thủ tục đề cử theo đúng Quy định về việc tham gia đề cử, ứng cử vào Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch.

Biên Hòa, ngày ..... tháng ..... năm 2021

**ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG**

(Ký và ghi rõ họ tên)

  
Vũ Văn Luyện

- **Hồ sơ đính kèm:**

- Sơ yếu lý lịch của ứng viên.

**Ghi chú:**

- Chỉ có Cổ đông/Nhóm cổ đông đủ điều kiện theo quy định mới được đề cử.
- Đơn đề cử phải được gửi đến Ban tổ chức Đại hội trước 16h00 ngày 21/04/2021 về địa chỉ: Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch; KCN Nhơn Trạch-đường Trần Phú-Tt Hiệp Phước-huyện Nhơn Trạch - Tỉnh Đồng Nai  
Điện thoại: (0251) 3 560 574 Fax: (0251) 3 560 031

**DANH SÁCH NHÓM CỔ ĐÔNG ĐỀ CỬ**

Đề cử Ông/Bà: **VŨ VĂN LUYẾN** tham gia Hội đồng quản trị

Công ty cổ phần cấp nước Nhơn Trạch nhiệm kỳ 2018 - 2023

Đại diện nhóm cổ đông: **TỔNG CÔNG TY TÍN NGHĨA**

**CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC ĐỒNG NAI**

Cổ đông	Số CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số cổ phần sở hữu	Ký tên
Tổng Công ty Tín nghĩa	36002833944	96 Hà Huy Giáp, Quyết Thắng, Biên Hòa, Đồng Nai	382.465	 Đặng Thị Thanh Hà
Công ty Cổ phần Cấp nước Đồng Nai	3600259296	Số 48 Cách Mạng Tháng 8, Phường Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	5.243.736	 Phạm Thị Hồng
		<b>Tổng cộng</b>	<b>5.626.601</b>	

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**



1. Họ và tên : Vũ Văn Luyến - Giới tính: Nam.
2. Ngày tháng năm sinh : 19/02/1978 - Nơi sinh: Hà Nội.
3. Quốc tịch : Việt Nam - Dân tộc: Kinh.
4. Giấy CMND số : 271546317, ngày cấp: 27/05/2011, nơi cấp: CA Đồng Nai
5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 481/8 KP 5B P.Tân Biên – TP. Biên Hòa – Đồng Nai.
6. Chỗ ở hiện tại : 481/8 KP 5B P.Tân Biên – TP. Biên Hòa – Đồng Nai.
7. Trình độ văn hoá : 12/12.
8. Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Kinh tế xây dựng.
9. Quá trình học tập, đào tạo chuyên môn; chứng chỉ:

Tên trường	Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng	Từ tháng, năm đến tháng năm	Hình thức đào tạo	Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì
1. Đại học Giao thông vận tải.	- Kinh tế xây dựng.	1996-2001	Chính quy.	Kỹ sư.
2. Đại học Bách khoa Hà nội.	- Quản trị Doanh nghiệp.	2006-2008	Văn bằng 2.	Kỹ sư.
3. Học viện Báo chí và tuyên truyền.	- Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam.	2015-2018	Văn bằng 2.	Cử nhân.

10. Quá trình làm việc

Từ tháng, năm đến tháng năm	Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (Đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.....
2001	Tổng Công ty xây dựng giao thông 6 (Cienco 6)
2002-2006	Nhân viên Ban quản lý dự án Tổng Công ty Tín Nghĩa
18/7/2006-19/9/2006	Tổ trưởng Ban Quản lý dự án;
31/1/2008-14/1/2009	Phó Ban Quản lý dự án
14/1/2009-07/5/2010	Phó giám đốc phòng Đầu tư phát triển
07/5/2010-02/2012	Giám đốc phòng Đầu tư phát triển

<b>Từ tháng, năm đến tháng năm</b>	<b>Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (Đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ.....</b>
02/2012-01/2014	Giám đốc Khu Công nghiệp An Phước
01/2014-12/2016	Phó giám đốc Ban quản lý các khu công nghiệp Tín Nghĩa
12/2016-nay	Giám đốc Ban quản lý các khu công nghiệp Tín Nghĩa

11. Các chức vụ hiện đang đảm nhiệm:

<b>Nơi làm việc</b>	<b>Chức vụ</b>	<b>Thời gian đảm nhiệm</b>
1. Ban Quản lý các KCN Tín Nghĩa – Tổng Công ty Tín Nghĩa.	Giám đốc	3 năm
2. Công ty CP JSC.	Thành viên HĐQT	
3. Chi bộ Ban QL KCN Tín Nghĩa	Bí thư	

12. Danh sách người có liên quan của người khai \*:

<b>Mối quan hệ</b>	<b>Họ tên</b>	<b>Năm sinh</b>	<b>Quốc quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội.....</b>
Vợ	Phí Thị Lệ Thủy	1979	Tổng Công ty phát triển KCN Sonadezi Nơi ở hiện nay: KP5B, phường Tân Biên, TP Biên Hòa, Đồng Nai.
Bố đẻ	Vũ Thế Dân	1956	Quốc quán: xã Lưu Hoàng, huyện Ứng Hòa, Hà Nội. Nghề nghiệp: Bộ đội hưu trí. Nơi ở hiện nay: KP5B, phường Tân Biên, TP Biên Hòa, Đồng Nai.
Mẹ đẻ	Kiều Thị Lưu	1957	Quốc quán: xã Lưu Hoàng, huyện Ứng Hòa, Hà Nội. Nghề nghiệp: nội trợ. Nơi ở hiện nay: KP5B, phường Tân Biên, TP Biên Hòa, Đồng Nai.

\* Người có liên quan theo quy định tại khoản 23 Điều 4 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 .



Bố vợ	Phí Vinh Huyền	1948	Quê quán: Thượng Trung, Vĩnh Lạc, Vĩnh Phúc. Nghề nghiệp: hưu trí. Nơi ở hiện nay: KP5, phường Trảng Dài, Biên Hòa, Đồng Nai.
Mẹ vợ	Chu Thị Thơ	1955	Quê quán: Hồng Dụ, Ninh Giang, Hải Hưng. Nghề nghiệp: hưu trí. Nơi ở hiện nay: KP5, phường Trảng Dài, Biên Hòa, Đồng Nai.
Em ruột	Vũ Thị Bích Ngọc	1984	Quê quán: xã Lưu Hoàng, huyện Ứng Hòa, Hà Nội. Nghề nghiệp: NV KD, Cty Giày Uy Việt, KCN Châu Đức. Nơi ở hiện nay: KP5B, Phường Tân Biên, Biên Hòa, Đồng Nai.
Em ruột	Vũ Thị Thu Hòa	1995	Quê quán: xã Lưu Hoàng, huyện Ứng Hòa, Hà Nội. Nghề nghiệp: NV KT, Công ty Tentac Nhật Bản, KCN Long Đức Nơi ở hiện nay: huyện Long Thành, Đồng Nai.
Em vợ	Phí Văn Huy		Nghề nghiệp: GD CN Biên Hòa - Ngân hàng TP Bank. Nơi ở hiện nay: KP5, phường Trảng Dài, Biên Hòa, Đồng Nai
Em vợ	Phí Quốc Quân		Nghề nghiệp: TP. Kỹ thuật, C.ty TNHH APF, KCN An Phước. Nơi ở hiện nay: KP5, phường Trảng Dài, Biên Hòa, Đồng Nai
Con đẻ	Vũ Minh Khanh	2008	Nghề nghiệp: còn nhỏ. Nơi ở hiện nay: KP5B, phường Tân Biên, Biên Hòa, Đồng Nai.
Con đẻ	Vũ Minh Khánh An	2008	Nghề nghiệp: còn nhỏ. Nơi ở hiện nay: KP5B, phường Tân Biên, Biên Hòa, Đồng Nai.
Con đẻ	Vũ Tấn Kiên	2014	Nghề nghiệp: còn nhỏ. Nơi ở hiện nay: KP5B, phường Tân Biên, Biên Hòa, Đồng Nai.

Tôi xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các nội dung trên.

Đồng Nai, ngày 19 tháng 3 năm 2021

**Xác nhận của chính quyền địa phương/ nơi công tác**



**Nguyễn Văn Hồng**

Đồng Nai, ngày 18 tháng 3 năm 2021

**Người khai**

*(Handwritten signature)*  
Vũ Văn Lý